

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM

- Tên tổ chức: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong
- Mã chứng khoán: TPB
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà TPBank, Số 57, Phố Lý Thường Kiệt, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại: 024. 37688998
- Fax: 024. 37688979
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông Lê Quang Tiến  
Chức vụ: Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Loại thông tin công bố: ☐ định kỳ ☒ bất thường ☐ 24h ☐ theo yêu cầu


**Nội dung thông tin công bố:** Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng vào ngày 28/05/2020 tại đường dẫn: <https://tpb.vn/nha-dau-tu/thong-bao-co-dong>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

**Nơi nhận:**


- Như Kính gửi;
- Lưu VP. HĐQT.

**Đại diện tổ chức** 

Người UQ CBTT

**PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT**



  
**Lê Quang Tiến**

Số: 01 /2020/NQ-TPB.ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP TIỀN PHONG**

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Tiên Phong ("**Điều lệ**");
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số 01 /2020/BB-TPB.ĐHĐCĐ và tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông ngày 27 tháng 05 năm 2020.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Thông qua các nội dung sau đây:

1. Báo cáo của Hội đồng Quản trị, bao gồm:
  - a) Báo cáo hoạt động năm 2019 và kế hoạch năm 2020 của Hội đồng Quản trị.
  - b) Báo cáo sử dụng ngân sách năm 2019 và kế hoạch ngân sách năm 2020 của Hội đồng Quản trị.
2. Báo cáo kết quả hoạt động và chỉ tiêu kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Ban Điều hành.
3. Báo cáo của Ban kiểm soát, bao gồm:
  - a) Báo cáo hoạt động năm 2019 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2020 của Ban Kiểm soát.
  - b) Báo cáo sử dụng ngân sách năm 2019 và kế hoạch ngân sách năm 2020 của Ban Kiểm soát.
  - c) Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2019.
4. Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ theo quy định năm 2019.
5. Phương án tăng vốn điều lệ năm 2020.

**Điều 2:** Giao và Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị tổ chức thực hiện Nghị quyết, quyết định, phê chuẩn các vấn đề phát sinh trong việc thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (để t/h);
- NHNN, BKS, Cổ đông (để b/c);
- UBCKNN, HOSE (để CBTT);
- Lưu VP.HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TOẠ



Đỗ Minh Phú



Số: 01/2020/BB-TPB.DHĐCĐ

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Hôm nay, ngày 27 tháng 05 năm 2020, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong ("**TPBank**") đã được tiến hành họp với những nội dung sau đây:

**I. GIỚI THIỆU VỀ TPBANK**

Tên ngân hàng: **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN TIÊN PHONG**  
Địa chỉ: Tòa nhà TPBank, Số 57, Phố Lý Thường Kiệt, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội  
Giấy phép Thành lập và hoạt động: Số 123/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp lần đầu ngày 05/05/2008.  
Mã số doanh nghiệp: Số 0102744865 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 12/05/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 25 ngày 04/04/2019

**II. THỜI GIAN**

Đại hội đồng cổ đông bắt đầu họp từ 8h30 sáng ngày 27 tháng 05 năm 2020

**III. ĐỊA ĐIỂM**

Đại hội đồng cổ đông được tổ chức họp tại Phòng Diamond, Tầng 8, Tòa nhà TPBank, Số 57, Phố Lý Thường Kiệt, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

**IV. THÀNH PHẦN THAM DỰ**

1. Cổ đông:

- Tổng số cổ đông được mời tham dự: 100%
- Tổng số cổ đông tham dự: 31 cổ đông
- Đại diện cho: 762.472.752 cổ phần phổ thông, tương đương với 93,37% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của TPBank

2. Khách mời: Đại diện Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- Ông Trần Quốc Hùng – Phó Giám đốc – Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh TP. Hà Nội
- Ông Nguyễn Việt Hùng – Trưởng phòng Quản lý giám sát TCTD – Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh TP. Hà Nội

**V. DIỄN BIẾN**

1. Thủ tục khai mạc

1.1. Đại hội đồng cổ đông làm lễ chào cờ và tuyên bố lý do tổ chức Đại hội.

1.2. Bà Nguyễn Thị Bảo - Trưởng Ban Kiểm soát thay mặt Ban Kiểm soát báo cáo kết quả thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội và kết luận: Đại hội đồng cổ đông được tổ chức họp hợp lệ và có đủ điều kiện tiến hành họp theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của TPBank.

1.3. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua kết quả thẩm tra tư cách đại biểu tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.

*(Báo cáo Thẩm tra tư cách cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông được đính kèm theo Biên bản này)*

1.4. Ban Tổ chức đã đề cử và đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký của cuộc họp, cụ thể như sau:

**a) Đoàn Chủ tịch:**

- Ông Đỗ Minh Phú - Chủ tịch Hội đồng Quản trị (“HĐQT”): Chủ tọa
- Ông Lê Quang Tiến - Phó Chủ tịch HĐQT
- Ông Đỗ Anh Tú - Phó Chủ tịch HĐQT
- Bà Nguyễn Thị Bảo - Trưởng Ban Kiểm soát
- Ông Nguyễn Hưng - Tổng Giám đốc

**b) Ban Thư ký:**

- Ông Nguyễn Hữu Thanh - Trưởng Ban Thư ký
- Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Thành viên

c) Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Danh sách Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký theo đề cử của Ban Tổ chức bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100% ý kiến của cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.

**2. Đề nghị thông qua chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông**

2.1. Ban Tổ chức đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua Chương trình họp và các nội dung cần biểu quyết thông qua tại tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông như đã gửi cho các cổ đông, cụ thể:

<u>Nội dung 1:</u>	Thông qua các Báo cáo của HĐQT, bao gồm: 1. Báo cáo hoạt động năm 2019 và kế hoạch năm 2020 của HĐQT 2. Báo cáo sử dụng ngân sách năm 2019 và kế hoạch ngân sách năm 2020 của HĐQT
<u>Nội dung 2:</u>	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động, chỉ tiêu kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Ban Điều hành
<u>Nội dung 3:</u>	Thông qua các Báo cáo của Ban Kiểm soát, bao gồm: 1. Báo cáo hoạt động năm 2019 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2020 của Ban Kiểm soát 2. Báo cáo sử dụng ngân sách năm 2019 và kế hoạch ngân sách năm 2020 của Ban Kiểm soát 3. Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2019
<u>Nội dung 4:</u>	Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ theo quy định năm 2019
<u>Nội dung 5:</u>	Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2020

2.2. Ngoài các nội dung nêu trên, không có cổ đông hoặc nhóm cổ đông nào có kiến nghị đưa thêm các nội dung, chương trình khác vào nội dung, chương trình họp của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông nhất trí 100% ý kiến thông qua nội dung, chương trình họp của Đại hội đồng cổ đông.



### **3. Trình bày chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông**

#### **3.1. Trình bày các Báo cáo của HĐQT bao gồm:**

##### **a) Báo cáo hoạt động năm 2019 và kế hoạch năm 2020 của HĐQT**

Thay mặt HĐQT, ông Đỗ Minh Phú - Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động năm 2019 và kế hoạch năm 2020 của HĐQT.

*Chi tiết Báo cáo được đính kèm theo Tài liệu họp.*

##### **b) Báo cáo sử dụng ngân sách năm 2019 và kế hoạch ngân sách năm 2020 của HĐQT**

Ông Lê Quang Tiến - Phó Chủ tịch HĐQT, trình bày Báo cáo sử dụng ngân sách năm 2019 và kế hoạch ngân sách năm 2020 của HĐQT.

*Chi tiết Báo cáo được đính kèm theo Tài liệu họp.*

#### **3.2. Trình bày Báo cáo kết quả hoạt động và chỉ tiêu kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Ban Điều hành**

Thay mặt Ban Điều hành, Ông Nguyễn Hưng - Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo kết quả hoạt động và chỉ tiêu kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Ban Điều hành.

*Chi tiết Báo cáo được đính kèm theo Tài liệu họp.*

#### **3.3. Trình bày các Báo cáo của Ban Kiểm soát**

Thay mặt Ban Kiểm soát, Bà Nguyễn Thị Bảo - Trưởng Ban Kiểm soát trình bày:

- a) Báo cáo hoạt động năm 2019 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2020 của Ban Kiểm soát;
- b) Báo cáo Kết quả thẩm tra Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019;
- c) Báo cáo sử dụng ngân sách năm 2019 và kế hoạch ngân sách năm 2020 của Ban Kiểm soát.

*Chi tiết các Báo cáo được đính kèm theo Tài liệu họp.*

#### **3.4. Trình bày Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ theo quy định năm 2019**

Ông Lê Quang Tiến – Phó Chủ tịch HĐQT trình bày về Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ theo quy định năm 2019.

*Chi tiết Phương án được đính kèm theo Tài liệu họp.*

#### **3.5. Trình bày Phương án tăng vốn điều lệ năm 2020**

Thay mặt HĐQT, ông Đỗ Anh Tú – Phó Chủ tịch HĐQT trình bày Phương án tăng vốn điều lệ năm 2020

*Chi tiết Phương án được đính kèm theo Tài liệu họp.*

### **4. Nghị giải lao**

Đại hội đồng cổ đông tiến hành nghỉ giải lao.

### **5. Thảo luận**

Đoàn Chủ tịch điều hành việc thảo luận.

### **6. Phát biểu của Ngân hàng Nhà nước**

Ông Trần Quốc Hùng – Phó Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Hà Nội:

- Đánh giá cao những thành tựu mà TPBank đã đạt được, đặc biệt ghi nhận những cố gắng nỗ lực của Ban lãnh đạo và CBNV TPBank để đạt được những kết quả đó.

- Đề nghị HĐQT, BĐH, BKS tập trung vào:

+ Bám sát mục tiêu điều hành chính sách tiền tệ để có giải pháp phù hợp trong chiến lược hoạt động của mình, đảm bảo an toàn và hiệu quả. Song hành với tăng trưởng tín dụng thì nâng cao chất lượng hoạt động của mình (chỉ số nợ xấu, giảm thiểu rủi ro...). Toàn hệ thống tuân thủ các quy định của pháp luật.

+ Tích cực thực hiện các giải pháp hỗ trợ nền kinh tế, cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi covid.



+ Thực hiện thành công phương án cơ cấu lại gắn với nợ xấu.  
+ Nâng cao năng lực tài chính (vốn điều lệ, tiết kiệm chi phí...), phát triển mạng lưới, quy mô hoạt động.

+ TPBank có nền tảng công nghệ số => phát huy và áp dụng nhiều hơn nữa công nghệ số.

+ Tăng cường vai trò, trách nhiệm của Kiểm toán nội bộ, Ban kiểm soát.

+ Phát huy công tác truyền thông.

Ông Đỗ Minh Phú - Chủ tọa đáp từ, cam kết TPBank sẽ thực hiện đúng và đầy đủ các chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước.

## 7. Biểu quyết

Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết các nội dung đã trình bày tại Mục 3 nêu trên.

## 8. Công bố kết quả kiểm phiếu và biểu quyết

Ông Thái Duy Nghĩa – Thành viên Ban Kiểm soát công bố kết quả kiểm phiếu, cụ thể như sau:

- Số phiếu phát ra: 47 phiếu, tương ứng với 762.553.023 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

- Số phiếu thu về: 40 phiếu, tương ứng với 762.545.885 cổ phần, chiếm 99,999% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0,001% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

- Số phiếu hợp lệ: 40 phiếu tương ứng với 762.545.885 cổ phần, chiếm 99,999% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

## Kết quả biểu quyết đối với các nội dung họp Đại hội đồng cổ đông tại điểm 2.1 Mục 2

### Phần V Biên bản này như sau:

STT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến	Không hợp lệ
1	Thông qua các báo cáo của HĐQT bao gồm: a) Báo cáo hoạt động năm 2019 và kế hoạch năm 2020 của HĐQT b) Báo cáo sử dụng ngân sách năm 2019 và kế hoạch ngân sách năm 2020 của HĐQT	99,999%	0	0	0
2	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động, chỉ tiêu kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Ban Điều hành	99,999%	0	0	0
3	Thông qua các báo cáo của Ban kiểm soát bao gồm: a) Báo cáo hoạt động năm 2019 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2020 của Ban Kiểm soát b) Báo cáo sử dụng ngân sách năm 2019 và kế hoạch ngân sách năm 2020 của Ban Kiểm soát	99,990%  99,998%	0	0,009%  0,001%	0



STT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến	Không hợp lệ
	c) Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2019	99,999%			
4	Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ theo quy định năm 2019	99,999%	0	0	0
5	Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2020	99,998%	0	0,001%	0

**9. Thông qua Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông**

- Ông Nguyễn Hữu Thanh - Trưởng Ban Thư ký đọc toàn văn Dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông để Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Đại hội đồng cổ đông nhất trí 100% ý kiến thông qua toàn văn Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

**10. Bế mạc**

10.1 Ông Đỗ Minh Phú - Chủ tọa tuyên bố bế mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

10.2 Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông kết thúc vào hồi 12h cùng ngày.

\*

\* \*

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được lập thành hai (02) bản gốc, được Chủ tọa và Trưởng ban Thư ký ký tên, và được lưu giữ tại Trụ sở chính của TPBank.

**TRƯỞNG BAN THƯ KÝ**



Nguyễn Hữu Thanh

**CHỦ TỌA**



Đỗ Minh Phú

Số: 05 /2020/BC-TPB.HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 05 năm 2020

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2019  
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TPBANK**

**I. TÌNH HÌNH KINH TẾ VĨ MÔ NĂM 2019**

**1. Tình hình kinh tế thế giới năm 2019**

Năm 2019, kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều bất ổn và có nhiều yếu tố không thuận lợi, các nền kinh tế đều có dấu hiệu tăng trưởng chậm lại và bắt đầu chu kỳ suy giảm trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược và căng thẳng thương mại giữa các nền kinh tế lớn gia tăng, căng thẳng thương mại Mỹ - Trung, Hàn Quốc và Nhật Bản tiếp tục diễn biến phức tạp, rủi ro trên thị trường quốc tế tăng lên.

Thị trường tài chính thế giới có nhiều biến động, nhiều quốc gia nới lỏng chính sách, tiền tệ để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Trong năm vừa qua, FED 3 lần cắt giảm lãi suất cơ bản, nhằm hỗ trợ tăng trưởng; đồng Nhân dân tệ xuống thấp nhất so với USD trong 11 năm vừa qua, chạm mức hơn 7 nhân dân tệ đổi 1 USD.

Xu hướng rút vốn ra khỏi Trung Quốc gia tăng trong bối cảnh chiến tranh thương mại Mỹ - Trung diễn biến phức tạp. Trung Quốc đang nỗ lực ngăn chặn việc rút vốn của các doanh nghiệp nước ngoài, thông qua các ưu đãi. Ấn Độ và nhiều nước Đông Nam Á cũng đang tăng cường thu hút dòng vốn dịch chuyển khỏi Trung Quốc thông qua các chính sách ưu đãi cụ thể cho doanh nghiệp.

Giá vàng thế giới tăng 15% trong năm 2019 và kỳ vọng tiếp tục tăng trong năm 2020.

**2. Tình hình kinh tế trong nước**

Mặc dù kinh tế và thương mại toàn cầu suy giảm, Việt Nam vẫn hoàn thành toàn diện các mục tiêu phát triển KTXH năm 2019 và là năm thứ 2 liên tiếp đạt và vượt toàn bộ 12 chỉ tiêu chủ yếu; Tăng trưởng kinh tế vượt mục tiêu đề ra trong khi vẫn duy trì ổn định kinh tế vĩ mô vững chắc hơn, lạm phát được kiểm soát tốt và các cân đối lớn của nền kinh tế được củng cố, mở rộng: GDP đạt trên 7%, cao hơn kế hoạch (6,6-6,8%), thuộc nhóm các nước có mức tăng



trường cao nhất trong khu vực và trên thế giới, nâng quy mô GDP lên khoảng 266 tỉ đô la Mỹ, bình quân đạt gần **2.800 đô la/người** (dân số hơn 96 triệu người), là điều chưa từng có trong lịch sử nước ta. Tăng trưởng tín dụng năm 2019 khoảng **13%**, trong khi nhiều năm trước tín dụng thường tăng 18-20%. Kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định; **lạm phát được kiểm soát ở mức dưới 3%**, thấp hơn so với kế hoạch Quốc hội đề ra (dưới 4%). Các cân đối lớn của nền kinh tế cơ bản được đảm bảo; kỷ luật, kỷ cương tài chính- ngân sách nhà nước được tăng cường. **Bội chi ngân sách ở mức 3,4% GDP**, thấp hơn mức kế hoạch (3,6%). Tỷ lệ nợ công so với GDP giảm mạnh, xuống mức **56%** và ngày càng thấp xa hơn mức trần do Quốc hội quy định (65%). Thị trường tiền tệ ổn định, cán cân thanh toán quốc tế được cải thiện; dự trữ ngoại hối tiếp tục tăng cao, đạt gần 80 tỉ đô la Mỹ. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu lần đầu tiên vượt mốc 500 tỉ đô la Mỹ (đạt khoảng 517 tỉ đô la), trong đó xuất siêu gần 10 tỉ đô la, xuất khẩu tăng khoảng 8% so với năm 2018, trong khi xuất khẩu của nhiều nước sụt giảm mạnh, thậm chí có nước tăng trưởng âm. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch tích cực; các ngành lĩnh vực phát triển ổn định, đạt được kết quả ấn tượng; xếp hạng năng lực cạnh tranh quốc gia tăng 10 bậc.

Trong năm 2019, NHNN đã điều hành đồng bộ, linh hoạt và thận trọng chính sách tiền tệ phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khoá và các chính sách vĩ mô khác, nhất quán mục tiêu xuyên suốt là duy trì ổn định kinh tế vĩ mô, **kiểm soát lạm phát dưới 4%**, đảm bảo các cân đối lớn của nền kinh tế, thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

## **II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019**

Trong năm 2019, HĐQT TPBank đã quản trị Ngân hàng hiệu quả, nắm bắt các cơ hội và khó khăn, thách thức kinh doanh trên cơ sở bám sát tình hình diễn biến nền kinh tế trong nước và thế giới, định hướng điều hành của NHNN, chính sách pháp luật để chỉ đạo xây dựng chiến lược, kế hoạch kinh doanh và các giải pháp cụ thể, kịp thời, đúng đắn, linh hoạt và mềm dẻo. Kết quả kinh doanh năm 2019 đã đạt được các mục tiêu ĐHĐCĐ phê duyệt từ đầu năm. Cụ thể:

**1. HĐQT tổ chức các cuộc họp tập trung, không tập trung, các cuộc làm việc trực tiếp tại ĐVKD để kịp thời nắm bắt và xử lý các vấn đề trong hoạt động kinh doanh của Ngân hàng:**

Trong năm 2019, HĐQT đã tổ chức các phiên họp tập trung và phiên xin ý kiến qua email để thảo luận các nội dung trọng tâm trong kế hoạch kinh doanh năm 2019, thống nhất thông qua các vấn đề trọng yếu cần xin ý kiến các thành viên HĐQT theo quy định nội bộ tại Điều lệ của TPBank, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT cũng như để đảm bảo tuân thủ các quy định của NHNN, của pháp luật.

Các thành viên HĐQT cũng quan tâm, sâu sát đến hoạt động của các đơn vị kinh doanh. Trong năm 2019, các thành viên HĐQT đã trực tiếp đến thăm, làm việc với các chi nhánh. Thông qua đó nắm bắt được tình hình triển khai các chủ trương, chính sách, kế hoạch kinh doanh của HĐQT xuống cấp độ chi nhánh, đồng thời lắng nghe những khó khăn, vướng mắc còn tồn tại để khuyến nghị các biện pháp kịp thời tháo gỡ, nắm bắt những thực trạng kinh doanh và nhu cầu hợp lý của chi nhánh để phục vụ cho việc xây dựng và triển khai chiến lược, kế hoạch hoạt động kinh doanh các năm tới phù hợp với thực tiễn, mang lại hiệu quả cao.

**2. HĐQT thực hiện chức năng quản trị hoạt động của TPBank thông qua các Ủy ban trực thuộc nhằm hoàn thành có hiệu quả các nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) giao phó:**

**2.1. Ủy ban Điều hành (EXCO)**

- Thực hiện vai trò là cơ quan thường trực tham mưu, giúp việc cho HĐQT, Ủy ban EXCO trong năm 2019 đã bám sát kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm để chỉ đạo triển khai, định hướng cho Tổng Giám đốc (TGD), Ban Điều hành (BDH) đưa ra các quyết định đúng đắn, các chủ trương chính sách kịp thời, qua đó đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, kiểm soát nâng cao chất lượng tài sản đặc biệt là chất lượng tín dụng, tháo gỡ khó khăn, bảo đảm an toàn hoạt động.

- Ngày 7/11/2019, Chủ tịch HĐQT đã ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban EXCO mới, số 28-2019/QC-TPB.HĐQT, thay thế Quy chế cũ. Theo đó, Quy chế mới đã quy định rõ chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT của Ủy ban EXCO, đồng thời quy định Ủy ban EXCO được quyền triển khai, chỉ đạo thực hiện cụ thể khi HĐQT thông qua, phê duyệt về chủ trương, nguyên tắc cơ bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

**2.2. Ủy ban Giám sát Tài sản/Nợ phải trả (SALCO):**

- Thực hiện chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong việc thực hiện *giám sát quản lý cấp cao trong các hoạt động của Hội đồng ALCO, Tiểu ban ALCO*, trong năm 2019, SALCO đã tham gia các cuộc họp của Hội đồng ALCO và Tiểu ban ALCO cũng như có ý kiến giám sát với các vấn đề trình lên Hội đồng ALCO. Theo đó đã thực hiện hiệu quả công tác giám sát cơ cấu bằng cân đối tài sản, phù hợp với chính sách quản lý rủi ro; giám sát việc thực hiện hoạt động kinh doanh đảm bảo tuân thủ hạn mức rủi ro thanh khoản, hạn mức rủi ro lãi suất trên sổ Ngân hàng; giám sát việc xây dựng và quyết định khung lãi suất huy động và cho vay, khung giá cho các sản phẩm khác, kế hoạch huy động vốn, kế hoạch sử dụng vốn, nguyên tắc FTP và các nội dung khác liên quan đến công tác quản lý Tài sản/Nợ phải trả của Ngân hàng.



### *2.3. Ủy ban Giám sát Tín dụng và Đầu tư:*

- Trong năm 2019, Ủy ban Giám sát Tín dụng và Đầu tư đã giám sát việc trình HĐQT thông qua việc phát hành trái phiếu nhằm bổ sung nguồn vốn trung và dài hạn cho Ngân hàng; giám sát việc ra quyết định cấp các khoản cấp tín dụng có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn 20% vốn điều lệ cho các đối tượng là người có liên quan của HĐQT theo quy định của pháp luật.

- Ngoài ra, Ủy ban còn giám sát việc phê duyệt và ban hành các văn bản liên quan đến hoạt động tín dụng, các văn bản liên quan đến tài sản bảo đảm và đầu tư mua, bán giấy tờ có giá thuộc chức năng, nhiệm vụ của HĐQT như Quy chế nhận, thẩm định và quản lý tài sản bảo đảm là chứng khoán, Quy chế cấp, sử dụng và quản lý hạn mức giao dịch đối với các tổ chức tín dụng...

### *2.4. Ủy ban Quản lý rủi ro (QLRR):*

- Trong năm 2019, UB QLRR đã tham mưu và trình HĐQT phê duyệt Chính sách quản lý rủi ro (trong đó có Khung Quản lý rủi ro, Khẩu vị rủi ro, Danh sách các rủi ro trọng yếu và Chiến lược quản lý rủi ro đối với các rủi ro trọng yếu...), làm cơ sở cho việc quyết định các khoản đầu tư, các giao dịch có liên quan, các phương án xử lý rủi ro cụ thể của Ngân hàng. Ngoài ra, UB QLRR đã tham mưu cho HĐQT phê duyệt các Quy chế, quy định liên quan đến quản trị rủi ro thị trường, rủi ro tín dụng, rủi ro vận hành, và hàng loạt các Báo cáo định kỳ khác. UB QLRR đã thực hiện công tác giúp việc HĐQT trong việc giám sát TGD trong việc thực thi Chính sách rủi ro và các quyết định về quản lý rủi ro có liên quan của TGD.

- UB QLRR cũng đã và đang tham gia với vai trò tham mưu trong việc xây dựng và triển khai việc áp dụng tiêu chuẩn Basel II tại TPBank, trong đó nổi bật có việc thực hiện các Dự án nhằm đưa TPBank đạt các tiêu chuẩn Basel II bao gồm áp dụng sớm Thông tư số 41/2016/TT-NHNN và tuân thủ Thông tư số 13/2018/TT-NHNN.

### *2.5. Ủy ban Nhân sự (UBNS):*

- Thông qua UBNS, các vấn đề liên quan đến bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý của Ngân hàng đã được tham mưu cho HĐQT để xem xét quyết định phù hợp, kịp thời, đảm bảo chất lượng đội ngũ cán bộ cấp cao của Ngân hàng theo quy định của Luật Các TCTD và Điều lệ TPBank. Trong năm 2019, UBNS đã tham mưu và trình HĐQT bổ nhiệm nội bộ 02 Giám đốc khối; tuyển dụng mới, bổ nhiệm và tái bổ nhiệm 83 cán bộ quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của UBNS. Đồng thời, UBNS đã tham mưu HĐQT quyết liệt xử lý kỷ luật các cán bộ sai phạm, không phù hợp, yếu kém: đã xử lý kỷ luật 73 trường hợp vi phạm kỷ luật trong đó có 05 trường hợp thuộc HO và 68 trường hợp thuộc ĐVKD.

## **3. Chỉ đạo chiến lược:**

Để thực hiện vai trò quản trị cấp cao trong hoạt động ngân hàng, trên cơ sở kế hoạch hoạt động trong năm 2019 đã được đề ra tại kỳ họp trước và các quyết nghị của ĐHĐCĐ thường niên tháng 4/2019, HĐQT đã chủ động và quyết liệt triển khai các hoạt động chiến lược của Ngân hàng, cụ thể như sau:

- Chỉ đạo triển khai thực hiện *Chiến lược phát triển TPBank giai đoạn 2019-2022 và tầm nhìn đến năm 2030*, trong đó yêu cầu cụ thể chi tiết, thể chế hóa, pháp lệnh hóa đối với các chỉ tiêu chiến lược, từ đó có cơ chế đánh giá định kỳ theo Quý, so sánh việc hoàn thành chỉ tiêu so với mục tiêu chiến lược.

- Chỉ đạo triển khai đồng bộ và quyết liệt các giải pháp tại *Phương án tái cơ cấu Ngân hàng giai đoạn 2016-2020* đã trình NHNN phê duyệt. Đến nay, cơ bản các giải pháp đều thực hiện tốt như nâng cao năng lực tài chính thông qua việc kiểm soát chất lượng tín dụng; cơ cấu lại danh mục đầu tư; chuyển đổi mô hình kinh doanh để giảm lệ thuộc vào hoạt động tín dụng, tăng tỷ trọng thu nhập từ dịch vụ phi tín dụng; tăng cường hiện đại hóa công nghệ thông tin; nâng cao năng lực quản trị điều hành; hoàn thiện nâng cấp hệ thống quản trị rủi ro, hệ thống kiểm soát nội bộ theo quy định của NHNN...

- Trong năm 2019 và tháng 3/2020, thực hiện mua lại 34.000.000 cổ phiếu làm *cổ phiếu quỹ* nhằm giảm số lượng cổ phiếu đang lưu hành, hỗ trợ giá trị giao dịch của cổ phiếu TPBank và gia tăng giá trị cho cổ đông. Việc mua lại cổ phiếu quỹ nằm trong khung giá được HĐQT phê duyệt và tuân thủ đúng quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các quy định có liên quan của pháp luật.

- Triển khai thực hiện kế hoạch đã trình ĐHĐCĐ về tìm kiếm, đánh giá và lựa chọn *công ty tài chính* để tiến hành cơ cấu lại, chuyển thành Công ty con của TPBank hoạt động trong lĩnh vực tài chính tiêu dùng, hướng tới mục tiêu trở thành một trong 5 ngân hàng bán lẻ hàng đầu trong số các ngân hàng thương mại cổ phần tại Việt Nam. Đến nay, TPBank đang hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục với NHNN và đàm phán với đối tác để cơ cấu lại 1 Công ty Tài chính đang chịu sự kiểm soát đặc biệt của NHNN, qua đó cơ cấu lại thành Công ty con của TPBank. Kế hoạch này hiện đang chậm so với tiến độ kỳ vọng do có một số thay đổi về quy định của NHNN và các cơ quan liên quan khác.

- Triển khai kế hoạch *tăng vốn điều lệ* năm 2019 từ 8.566 tỷ đồng lên 10.000 tỷ đồng thông qua phương án chào bán cổ phần riêng lẻ nhằm tăng năng lực tài chính, đáp ứng nhu cầu về mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh, tăng trưởng nguồn vốn trung dài hạn, phát huy tối đa các nguồn lực của Ngân hàng. Đến nay kế hoạch này chưa hoàn thành do việc kêu gọi nhà đầu tư trong nước gặp một số khó khăn do tác động của thị trường cổ phiếu năm 2019, vì thế dự kiến Phương án sẽ được điều chỉnh phù hợp hơn và sẽ triển khai trong năm 2020.



- Triển khai kế hoạch *phát hành 2.500 tỷ đồng trái phiếu nhằm bổ sung nguồn vốn trung và dài hạn nhất định*, thông qua đó tăng quy mô nguồn vốn ổn định cho ngân hàng. Thời gian triển khai từ tháng 10/2019 đến tháng 9/2020.

- Chỉ đạo tập trung *phát triển ngân hàng số*, ngân hàng công nghệ hàng đầu tại Việt Nam. Theo đó, trong năm 2019, TPBank đã tập trung hỗ trợ phát triển kinh doanh thông qua các dự án sản phẩm mới, tiếp tục nâng cấp hạ tầng đáp ứng việc tăng trưởng nhanh, hiện đại hóa công nghệ, nâng cao chất lượng dịch vụ và tăng cường công tác an toàn thông tin.

- Tích cực tham gia hỗ trợ cho NHNN để *xử lý các Quỹ tín dụng nhân dân yếu kém* tại các địa bàn: Hưng Yên, Hòa Bình, Thừa Thiên Huế và Bình Thuận theo chỉ đạo của NHNN.

- Trong năm 2019, chỉ đạo rà soát và ban hành 30 Quy chế, trong đó có *các Quy chế nội bộ quan trọng* như: Quy chế quản trị Ngân hàng, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban quản trị cấp cao (Ủy ban EXCO), Quy chế cơ cấu tổ chức và hoạt động của một số Khối trực thuộc BDH, Chính sách quản lý rủi ro... Đặc biệt, HĐQT đã tiến hành rà soát, sửa đổi bổ sung Quy chế ban hành văn bản nội bộ nhằm đảm bảo tuân thủ Thông tư số 13/TT/2018 của NHNN về hệ thống văn bản, đồng thời đảm bảo thuận lợi cho việc điều hành hoạt động kinh doanh của Ngân hàng.

- Đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn khắt khe về quản trị rủi ro nhằm đảm bảo an toàn hoạt động theo Thông tư số 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của NHNN quy định về chỉ tiêu an toàn vốn đối với Ngân hàng. Theo đó, đã đệ trình và được Thống đốc NHNN chấp thuận cho phép là một trong số ít các Ngân hàng trong toàn hệ thống được *áp dụng chuẩn quốc tế Basel II trước thời hạn*.

- Nhằm đẩy mạnh và xây dựng hệ sinh thái tài chính đa dạng, vững mạnh, ngày 28/10/2019, Hội đồng Quản trị TPBank đã ban hành Nghị quyết về việc *góp vốn, mua 3.960.000 cổ phần của Công ty Cổ phần Chứng Khoán Tiên Phong (TPS) với tỷ lệ góp vốn là 9,9% vốn điều lệ của TPS* trước đợt góp vốn. Đến nay việc góp vốn vào Công ty TPS đã được sự chấp thuận của UBCK Nhà nước và đã hoàn thành trong tháng 1/2020.

#### **4. Công tác cổ đông và quan hệ nhà đầu tư:**

- Luôn tuân thủ các quy định hiện hành về công bố thông tin, đảm bảo công bố thông tin đầy đủ, chính xác, trung thực và kịp thời tới các cơ quan quản lý nhà nước; đảm bảo tất cả các bên liên quan đều có quyền được tiếp cận thông tin một cách công khai, minh bạch thông qua trang web của Ngân hàng, Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

- Đẩy mạnh truyền thông về cổ phiếu cũng như hoạt động kinh doanh của TPBank trên các phương tiện truyền thông như báo giấy, báo mạng bài bản, chuyên nghiệp, đem lại hướng nhìn đa chiều cho thị trường. Đồng thời, tích cực truyền thông nội bộ về cổ phiếu TPBank trên Bản tin 3T hàng tuần.

- Chủ động tổ chức gặp gỡ chuyên gia phân tích từ các công ty chứng khoán hàng đầu trên thị trường định kỳ hàng quý nhằm cung cấp các thông tin tích cực về hoạt động kinh doanh của TPBank và kế hoạch phát triển tiềm năng trong tương lai. Đây là một trong những kênh tư liệu quý báu cho các báo cáo phân tích về TPBank phát hành trên thị trường.

- Luôn giữ liên lạc và phản hồi tích cực với danh sách chuyên gia phân tích và nhà đầu tư hiện có, cũng như nhanh chóng truyền tải thắc mắc của mọi nhà đầu tư tới các cấp lãnh đạo ngay khi phát sinh vấn đề.

Ngày 09/08/2019, tại Thành phố Hồ Chí Minh, TPBank được trao **giải Doanh nghiệp có hoạt động quan hệ nhà đầu tư tốt nhất 2019 (IR Awards 2019)** do Hiệp hội các nhà Quản trị tài chính Việt Nam (VAFE) phối hợp với Vietstock tổ chức. Đến nay, TPBank là một trong 2 ngân hàng niêm yết trên sàn chứng khoán lọt top 3 doanh nghiệp niêm yết có hoạt động quan hệ nhà đầu tư tốt nhất 2019 do nhà đầu tư bình chọn.

### III. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM 2019:

Thông qua việc quản trị giám sát sát sao, kịp thời và hiệu quả của HĐQT, trong năm 2019, Ngân hàng ghi nhận được những kết quả nổi bật sau:

#### 1. Về hoạt động:

- Ngày 23/04/2019, dưới sự đồng thuận cao của các cổ đông TPBank, **ĐHĐCĐ thường niên 2019** đã được tổ chức thành công. Tại phiên họp này, ĐHĐCĐ đã thống nhất thông qua các Báo cáo đánh giá tình hình hoạt động năm 2018, thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2018, đồng thời tin tưởng giao cho HĐQT và EXCO triển khai thực hiện cụ thể các kế hoạch hoạt động kinh doanh của Ngân hàng trong năm 2019.

- Năm 2019, TPBank là **ngân hàng tiên phong ứng dụng các công nghệ và ra mắt nhiều sản phẩm dẫn đầu**: là ngân hàng đầu tiên chuyển đổi 100% thẻ chip nội địa tại Việt Nam; ngân hàng đầu tiên ứng dụng thành công chuyển tiền quốc tế qua blockchain, ra mắt phiên bản ebankX, ra mắt thẻ kim loại đầu tiên tại Việt Nam... TPBank cũng phát triển mạnh các điểm Livebank – mô hình “ngân hàng không ngủ” với 202 điểm (tính đến 31/12/2019). Vị thế ngân hàng công nghệ hàng đầu Việt Nam đã được khẳng định qua một loạt các giải thưởng: “Ngân hàng xuất sắc trong chuyển đổi số” (VDCA trao tặng), “Ngân hàng số tiêu biểu” (VNBA –IDG trao tặng).



- TPBank đã có 1 năm 2019 *phát triển mạnh về mạng lưới, đối tác cũng như cơ sở khách hàng*. Cụ thể, trong năm vừa qua, nhiều hợp đồng hợp tác với các đối tác chiến lược đã được ký kết như: hợp đồng hợp tác phân phối bảo hiểm độc quyền với Sun Life, hợp đồng hợp tác liên thông thanh toán với UnionPay, hợp đồng cho vay tín dụng xanh 20 triệu USD cùng The Global Climate Partnership Fund; Hơn 110 điểm giao dịch mới bao gồm chi nhánh, PGD và LiveBank được khai trương; Tổng số lượng khách hàng đạt mức 3 triệu người.

- *Hoàn thành sớm kế hoạch mua lại toàn bộ nợ xấu tại VAMC*: TPBank đã thực hiện quyết liệt các biện pháp xử lý nợ xấu. Cụ thể, Ngân hàng đã hoàn thành sớm việc mua lại toàn bộ 133 mã trái phiếu VAMC, tương đương với 756,5 tỷ đồng mệnh giá trái phiếu, đồng thời đã trích lập đầy đủ dự phòng và sử dụng dự phòng xử lý rủi ro đối với các khoản nợ này.

- Với các nỗ lực trong công tác quản trị điều hành, TPBank đã nhận được *18 giải thưởng quốc tế và hàng chục giải thưởng trong nước*. Trong đó nổi bật là giải thưởng kép Doanh nhân xuất sắc và Tổ chức tài chính xuất sắc trong khu vực Châu Á – Thái Bình Dương do Asia Enterprise trao tặng cho Chủ tịch Đỗ Minh Phú và TPBank. TPBank cũng tiếp tục nằm trong Top 500 ngân hàng mạnh nhất châu Á, top 10 ngân hàng uy tín nhất Việt Nam do tạp chí uy tín Asian Banker bình chọn.

## 2. Các chỉ tiêu tài chính:

Với mục tiêu thách thức đặt ra tại ĐHĐCĐ năm 2019, trong năm 2019, TPBank đã được kết quả kinh doanh rất khả quan:

**Bảng 1 - Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

*Đơn vị tính: tỷ đồng*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Kế hoạch 2019	+/- so với cuối năm 2018	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch 2019
1	Tổng tài sản	136.179	164.596	156.000	28.416	105,5%
2	Vốn điều lệ	8.566	8.566	10.000	-	85,66%
3	Tổng huy động	118.592	147.785	142.309	29.194	103,85%
3.1	Tiền gửi khách hàng	84.853	106.865	102.790	22.012	103,96%
3.2	Tiền gửi & vay của TCTD khác	33.491	40.214	39.519	6.722	101,76%
3.3	Vốn tài trợ ủy thác	247	706	-	459	
4	Dư nợ cho vay và trái phiếu TCKT	84.329	101.520	101.195	17.191	100,32%
4.1	Cho vay khách hàng	78.459	96.694	95.030	18.235	101,75%

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Kế hoạch 2019	+/- so với cuối năm 2018	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch 2019
4.2	Đầu tư trái phiếu TCKT	5.871	4.826	6.165	(1.045)	78,28%
5	Tỷ lệ nợ xấu cho vay theo CIC (*)	1,09%	1,28%	<1,5%	0,11%	
6	Lợi nhuận trước thuế	2.258	3.868	3.200	1.610	120,88%
7	CAR	>9%	>10%	>9%		
8	ROE	20,87%	26,11%	20,87%	5,24%	

*Ghi chú (\*) Thông tin CIC tại 30/11/2019*

Tổng tài sản của TPBank đến 31/12/2019 đạt 164,6 nghìn tỷ đồng tăng gần 21% so với thời điểm cuối năm 2018. Tổng huy động đạt gần 147,8 nghìn tỷ đồng, trong đó cơ cấu nguồn vốn và sử dụng vốn cũng có sự thay đổi về chất khi huy động thị trường 1 đạt 107,3 nghìn tỷ đồng, tăng hơn 26% so với cuối năm 2018 (tương đương 22.475 tỷ đồng).

Hoạt động tín dụng của ngân hàng tiếp tục tăng trưởng tốt đồng thời vẫn đảm bảo mức tăng trưởng tín dụng được NHNN cấp phép, với tổng dư nợ đạt 101,5 nghìn tỷ đồng. Chất lượng tín dụng của TPBank được kiểm soát chặt, với mức nợ xấu ở mức 1,28% thấp hơn so với quy định của NHNN.

*Lợi nhuận trước thuế, sau khi trích lập đầy đủ dự phòng, đạt mức 3.868 tỷ đồng, tăng 1.610 tỷ đồng, tương đương tăng 71% so với năm 2018, đồng thời hoàn thành vượt kế hoạch năm 2019 với tỷ lệ hoàn thành là 121%.*

#### IV. MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ:

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của Ngân hàng còn một số tồn tại, hạn chế:

- Mạng lưới các điểm giao dịch và số lượng khách hàng active còn hạn chế.
- Tỷ trọng thu từ phí trong cơ cấu doanh thu toàn hàng còn hạn chế.
- Việc tuân thủ ở một số đơn vị kinh doanh chưa triệt để, vẫn còn sai phạm được BKS và bộ phận Kiểm toán nội bộ phát hiện. Cá biệt vẫn còn tình trạng hạn chế hiểu biết về pháp luật và chưa sâu về chuyên môn nghiệp vụ.
- Chưa đạt được mục tiêu thiết lập tệp khách hàng (chủ yếu là khách hàng CB) chọn TPBank là ngân hàng chính nhằm khai thác triệt để các sản phẩm dịch vụ do chưa có chính sách phù hợp mang tính dài hạn tạo điều kiện cho các đơn vị kinh doanh thu hút khách hàng tiềm năng.



- Nợ xấu tuy được kiểm soát ở mức thấp so với mức chung toàn ngành, nhưng có xu hướng gia tăng. Tính đến thời điểm 31/12/2019, tỷ lệ nợ xấu ở mức 1.28%.

- Sự phối hợp và tương tác giữa các đơn vị kinh doanh với các đơn vị hội sở còn có vướng mắc ở một số khâu trong quy trình, nghiệp vụ chuyên môn và vận hành cần phải rà soát xử lý để vừa đảm bảo kiểm soát rủi ro nhưng tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh doanh được thông suốt, đáp ứng kịp thời nhu cầu hợp lý của khách hàng, tăng tính cạnh tranh về chất lượng phục vụ của TPBank.

## **V. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020**

### **1. Tình hình kinh tế vĩ mô những tháng đầu năm 2020 và dự báo năm 2020:**

Theo theo Báo cáo Triển vọng kinh tế thế giới 2020 của IMF công bố tháng 4/2020, triển vọng kinh tế thế giới năm 2020 dự báo giảm mạnh (-3%) và có nguy cơ rơi vào cuộc suy thoái tồi tệ nhất kể từ sau cuộc Đại khủng hoảng năm 1929-1933; các nước giảm mức nghiêm trọng như Mỹ (-5,9%), khu vực Châu Âu (-7,5%), Đức (-7%), Pháp (-7,2%), Nhật (-5,2%)...; Trung Quốc dự báo duy trì mức tăng trưởng dương 1,2% (trong khi tăng trưởng năm 2019 của Trung Quốc là 6,1%). WB dự báo tăng trưởng kinh tế các nước đang phát triển sẽ giảm khoảng 2,1% trong năm 2020 và có thể giảm sâu hơn nếu diễn biến dịch bệnh Covid-19 xấu đi. Đến nay, còn nhiều quốc gia mặc dù có đánh giá là đi qua đỉnh dịch nhưng vẫn trong tình trạng nặng nề và rất khó dự đoán được thời điểm có thể công bố hết dịch (đặc biệt là Mỹ và một số nước Châu Âu), nhưng do lo ngại về suy thoái kinh tế nên bước đầu thực hiện nới lỏng phong tỏa và tái khởi động các hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời có những điều chỉnh để vừa kiểm soát dịch bệnh vừa phục hồi kinh tế. Một số nước lớn (Nhật, Mỹ) có kế hoạch/công bố hỗ trợ doanh nghiệp giảm thiểu sự phụ thuộc vào chuỗi cung ứng của một quốc gia (như Trung Quốc).

Thị trường tài chính - tiền tệ cũng chịu tác động mạnh của cú sốc suy thoái kinh tế bởi hậu quả của đại dịch Covid-19 và biến động của giá dầu giảm sâu (rơi xuống mức âm trong phiên giao dịch ngày 20/4/2020). Chính phủ các nước đều đồng loạt nới lỏng chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ, như giảm lãi suất điều hành, áp dụng các gói tài chính tiền tệ để hỗ trợ phục hồi sản xuất kinh doanh và ổn định kinh tế - xã hội.

Cho đến nay, bài học rút ra từ Covid - 19 được các chuyên gia kinh tế nhận định là mô hình kinh tế và thương mại sẽ thay đổi, chuỗi cung ứng và chuỗi tạo giá trị sẽ theo hướng đa dạng hơn, dễ thay thế được cho nhau; giảm phụ thuộc hơn vào Trung Quốc; nhu cầu đảm bảo an ninh như lương thực, năng lượng, tự chủ về cung ứng các sản phẩm, thiết bị hay vật liệu cần thiết sẽ dẫn đến thay đổi về cơ cấu kinh tế và thương mại quốc gia. Đưa sản xuất trở lại trong nước, điều chỉnh lĩnh vực tài chính, đầu tư cho kỹ thuật, công nghệ trong nước...là những ưu tiên chính sách của các quốc gia phát triển. Đại dịch Covid - 19 đã cho thấy các

quốc gia sẽ cố gắng cân bằng tốt hơn giữa việc tận dụng lợi thế của toàn cầu hóa và một mức độ tự lực cần thiết.

### **Tình hình kinh tế vĩ mô Việt Nam:**

- **GDP** Quý I năm 2020 đạt 3.82% so với cùng kỳ năm ngoái, các ngành lĩnh vực kinh tế đều giảm, riêng hoạt động dịch vụ chịu ảnh hưởng nặng nề nhất từ đại dịch Covid-19. Các tổ chức quốc tế dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2020 trong miền 1,5-4,9%: IMF (18/3) dự báo GDP của Việt Nam 2,7%, World Bank dự báo GDP của Việt Nam tăng 1,5% - 4,9%, ADB dự báo năm 2020 GDP Việt Nam tăng 4,8%, Fitch dự báo tăng trưởng GDP năm 2020 của Việt Nam 3,3%. Tuy nhiên, Chính phủ xác định hiện nay đã kiểm soát được dịch bệnh, nhiệm vụ trọng tâm từ nay đến cuối năm là khởi động lại kinh tế, đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, giải quyết việc làm, phấn đấu **GDP năm 2020 đạt mức tăng trưởng trên 5%.**

- **CPI** bình quân 4 tháng đầu năm so với cùng kỳ tăng 4,9%, nhưng tính riêng CPI tháng 4 giảm 1,54% so với tháng trước và theo đánh giá của Chính phủ thì CPI cả năm 2020 sẽ ở mức dưới 4% theo mục tiêu Quốc hội phê duyệt.

- Thị trường tiền tệ, tín dụng, ngoại hối cơ bản ổn định, nhưng đã và đang đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức do ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp từ đại dịch Covid-19. NHNN điều chỉnh giảm các mức lãi suất điều hành để điều tiết lãi suất thị trường và hỗ trợ các TCTD giảm lãi suất cho vay; triển khai các giải pháp cấp bách nhằm tăng cường phòng, chống và khắc phục khó khăn do tác động của dịch bệnh Covid-19, ban hành các văn bản quy định, chỉ đạo các TCTD thực hiện việc miễn, giảm lãi, cơ cấu lại thời hạn trả nợ, cho vay mới... để hỗ trợ doanh nghiệp và người dân khắc phục thiệt hại do dịch bệnh gây ra, sớm ổn định sản xuất kinh doanh và đời sống. Các TCTD giảm doanh thu và áp dụng nhiều biện pháp để hỗ trợ khách hàng, như áp dụng các gói tín dụng lãi suất thấp, rà soát các khoản tín dụng hiện hữu để giảm lãi suất, cơ cấu lại nợ, cắt giảm chi phí nhằm tăng khả năng tài chính hỗ trợ khách hàng, bố trí nhân sự hợp lý để tiết kiệm chi phí nhưng vẫn phải đảm bảo duy trì hoạt động bình thường. 4 tháng đầu năm, tăng trưởng tín dụng, huy động và hoạt động dịch vụ của toàn hệ thống TCTD ở mức thấp.

## **2. Định hướng hoạt động của HĐQT năm 2020:**

### **2.1. Đối với công tác quản trị điều hành và định hướng chiến lược:**

*- Chỉ đạo quyết liệt các giải pháp cấp bách mang tính ứng phó kịp thời, linh hoạt trong thời gian phòng, chống dịch Covid-19 và các giải pháp tổ chức hoạt động kinh doanh theo KH 2020 khi dịch bệnh đã được kiểm soát:*

(i) Thành lập Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh để tham mưu cho HĐQT và TGD chỉ đạo triển khai nghiêm túc, quyết liệt, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống dịch;



(ii) Chủ động nghiên cứu, theo dõi sát tình hình diễn biến của dịch bệnh và các chỉ đạo của CP, NHNN, đánh giá mức độ tác động của dịch bệnh đến hoạt động của TPBank để xây dựng các kịch bản chi tiết (bao gồm các KHKD dự phòng theo diễn biến của dịch bệnh) ứng phó phù hợp với tình hình thực tế nhằm đảm bảo hoạt động KD liên tục, không để gián đoạn trong toàn hệ thống và trong mọi tình huống; (iii) Kiến nghị với Chính phủ, NHNN và các Bộ, ngành về các giải pháp cụ thể trong công tác phòng, chống dịch bệnh và các biện pháp tháo gỡ khó khăn cho các DN, người dân, các TCTD bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh; (iv) Triển khai quyết liệt các giải pháp để thực hiện KHKD năm 2020 và các giải pháp để tháo gỡ khó khăn cho khách hàng theo nội dung Chỉ thị số 02/CT-NHNN ngày 31/3/2020 của Thống đốc NHNN; (v) TPBank và cán bộ Ngân hàng tham gia hoạt động chung tay chống dịch với toàn xã hội (đóng góp tài chính, khẩu trang và thiết bị y tế để ủng hộ ngành y tế và các đơn vị chống dịch).

- Khi dịch bệnh Covid 19 tại Việt Nam tạm thời được khống chế, HĐQT đã nhanh chóng xác định nhiệm vụ trọng tâm của TPBank trong điều kiện bình thường mới: *tiếp tục phòng chống dịch, đảm bảo an toàn, kiểm soát dịch bệnh, nhưng tập trung ngay và khẩn trương vào việc thực hiện phát triển hoạt động kinh doanh, triển khai các phương án kinh doanh phù hợp trong tình hình mới*. Để thực hiện nhiệm vụ này, HĐQT đã có những định hướng, chỉ đạo sát sao đến TGD và BDH, đưa ra những quyết sách phù hợp dựa trên tình hình thực tế của TPBank và diễn biến dịch bệnh trên phạm vi toàn xã hội.

*Bên cạnh những nhiệm vụ mang tính ứng phó kịp thời và linh hoạt trong thời kỳ dịch bệnh, HĐQT kiên định các chính sách, đường lối mang tính lâu dài và tầm chiến lược của Ngân hàng:*

- Thường xuyên, định kỳ rà soát *Chiến lược kinh doanh* giai đoạn 2020-2022 và tầm nhìn 2030 để xem xét việc chỉnh sửa, bổ sung các nội dung theo yêu cầu của NHNN và tình hình thực tiễn phát sinh; xây dựng các giải pháp thực hiện Chiến lược đã được HĐQT, ĐHĐCĐ thông qua, trong đó yêu cầu TGD, BDH quan tâm đặc biệt hơn nữa đến những cải cách nhanh chóng và có hiệu quả trong việc vận dụng các thành quả của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đem đến đối với nền kinh tế nói chung và ngành ngân hàng, TPBank nói riêng, trong đó cần có hành động cụ thể hơn nữa để định hình rõ nét vị thế dẫn đầu của TPBank trong lĩnh vực chuyển đổi số.

- Tăng cường và nâng cao hơn nữa công tác *quản trị ngân hàng* theo các quy định của pháp luật Việt Nam và thông lệ quốc tế, trong đó đặc biệt quan tâm vai trò giám sát cấp cao của HĐQT trên cơ sở tham mưu, giúp việc của các Ủy ban/Hội đồng trong việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản nội bộ, hoàn thiện chính sách quản trị rủi ro, giám sát việc duy trì và bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng, kiểm soát nợ xấu; Tiếp tục nâng cao văn hóa

quản lý rủi ro và văn hóa tuân thủ trong toàn hàng; Giám sát BĐH tăng cường kiểm soát việc tuân thủ quy chế/ quy trình đặc biệt ở cấp chi nhánh để đảm bảo hoạt động của TPBank an toàn, hiệu quả và bền vững.

- Tăng cường hệ thống *giám sát rủi ro, quản trị rủi ro* theo Basel II, tuân thủ Thông tư 41/2016, Thông tư 13/2018 của NHNN và các quy định của NHNN về an toàn hoạt động đối các TCTD nhằm bảo đảm các chỉ số an toàn theo đúng qui định của NHNN và thông lệ quốc tế.

- Tiếp tục chỉ đạo hoàn thành việc *tăng vốn điều lệ* từ 8.566 tỷ đồng lên 10.000 tỷ đồng nhằm tăng năng lực tài chính, đáp ứng nhu cầu về mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh, tăng trưởng nguồn vốn trung dài hạn và phát huy tối đa các nguồn lực của TPBank.

- Hoàn thiện, phát triển *hệ sinh thái của Ngân hàng* nhằm mở rộng quy mô hoạt động, trong đó chỉ đạo sát sao để hoàn thành việc mua lại công ty tài chính nhằm thực hiện thành công chiến lược phát triển hoạt động Ngân hàng sang lĩnh vực tài chính tiêu dùng, hướng tới mục tiêu trở thành một trong 5 ngân hàng bán lẻ hàng đầu trong số các ngân hàng thương mại cổ phần tại Việt Nam.

- Chỉ đạo việc thực hiện triệt để và đồng bộ các giải pháp trong *Phương án cơ cấu lại gắn liền với xử lý nợ xấu của TPBank giai đoạn 2016-2020* đã được NHNN chấp thuận. Bên cạnh đó tiến hành rà soát và xây dựng *Kế hoạch xử lý nợ xấu 2020- 2021* theo yêu cầu của NHNN tại Công văn số 1319/TTGSNH4 ngày 21/4/2020; thực hiện trích lập đầy đủ dự phòng và sử dụng dự phòng xử lý rủi ro đối với các khoản nợ này.

- Giám sát và quản lý tốt công tác *quản lý ngân sách* theo hướng tiết kiệm tối đa, tăng cường hiệu quả để đáp ứng yêu cầu mới trong tình hình vừa đảm bảo hoạt động kinh doanh tối ưu vừa đảm bảo cắt giảm chi phí hợp lý.

- Tiếp tục rà soát và chỉnh sửa *chính sách nhân sự* cho phù hợp với quy mô hoạt động của TPBank. Đại dịch Covid 19 đem đến cho TPBank cơ hội tốt để tuyển dụng, chọn lọc được những nhân sự tốt, qua đó nâng cao chất lượng nhân sự của Ngân hàng. Bên cạnh đó, luôn quan tâm, tăng cường công tác đào tạo chuẩn hóa chức danh, quy hoạch và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, nâng cao năng lực chuyên môn và năng lực lãnh đạo nhằm bảo đảm chất lượng nguồn nhân lực cho sự phát triển lâu dài bền vững của TPBank.

- *Mở rộng và nâng cấp cơ sở vật chất* xứng tầm với qui mô và vị thế của Ngân hàng nhưng đề cao tiết kiệm tối đa các chi phí như chi phí vận hành, công vụ, điện nước..., những chi phí không thực sự cần thiết trong tình hình mới.



- Không ngừng kiến tạo *bản sắc văn hóa TPBank*, củng cố 5 giá trị cốt lõi của con người TPBank, xây dựng môi trường làm việc thân thiện, chuyên nghiệp, đoàn kết và gắn bó với tổ chức.

## **2.2. Đối với hoạt động kinh doanh:**

- Rà soát, đánh giá KHKD năm 2020 đã được xây dựng từ đầu năm để có điều chỉnh phù hợp, xây dựng các kịch bản kinh doanh chi tiết từ nay đến cuối năm 2020:

(i) Triển khai các công việc để hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 theo nội dung Chỉ thị số 02/CT-NHNN của Thống đốc NHNN.

(ii) Tiếp tục mở rộng tín dụng có hiệu quả đối với các lĩnh vực SXKD, phục vụ tiêu dùng của người dân, lưu ý ưu tiên cấp tín dụng đối với các khách hàng hiện hữu được TPBank đánh giá có tín nhiệm trong quan hệ tín dụng và cấp tín dụng để duy trì, khôi phục các ngành, lĩnh vực bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh nhằm tạo cơ hội cho khách hàng có nguồn thu mới trả nợ các khoản tín dụng cơ cấu lại thời hạn trả nợ, khai thác triệt để các khách hàng tiềm năng trên cơ sở thiết lập danh sách khách hàng mục tiêu và kết quả xếp hạng tín dụng.

(iii) Xây dựng giải pháp cung cấp các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng theo từng kịch bản kinh doanh, trong đó đa dạng hóa các chương trình, sản phẩm tín dụng phù hợp với nhu cầu của khách hàng, tăng cường cung cấp sản phẩm dịch vụ ngân hàng điện tử và áp dụng công nghệ để giảm giao dịch trực tiếp, tạo điều kiện thu hút khách hàng tiếp cận các sản phẩm dịch vụ của TPB và góp phần đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt.

(iv) Tăng cường kiểm soát chất lượng tín dụng, xây dựng kế hoạch và thực hiện nghiêm túc các giải pháp xử lý nợ xấu để đảm bảo mục tiêu kiểm soát nợ xấu theo quy định của NHNN;

- Tiếp tục chỉ đạo, giám sát việc triển khai các giải pháp phòng chống dịch, các biện pháp ứng phó nếu cán bộ bị lây nhiễm, cách ly để đảm bảo mọi hoạt động kinh doanh của ngân hàng được an toàn, thông suốt, không bị gián đoạn.

***Bên cạnh đó, HĐQT tiếp tục kiên định những định hướng kinh doanh mang tính chiến lược với mục tiêu phát triển toàn diện, an toàn và bền vững:***

- Tiếp tục kiên định với định hướng trở thành *Ngân hàng hàng đầu về phát triển và ứng dụng công nghệ*, chỉ đạo tập trung triển khai xây dựng các sản phẩm mũi nhọn trên nền tảng công nghệ hiện đại, có tính đột phá trong hệ sinh thái tài chính của TPBank, nhằm mang lại trải nghiệm tốt nhất cho khách hàng. Bên cạnh đó, tập trung ứng dụng Big Data nhằm đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, khuyến khích khách hàng giao dịch trực tuyến, tăng trưởng mạnh các dịch vụ thu phí ...

- Định hướng phát triển toàn diện, trong đó *tập trung mũi nhọn phát triển ngân hàng hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ*, đồng thời *chú trọng phát triển các sản phẩm dịch vụ đối với ngân hàng bán lẻ*. Tiếp tục đẩy mạnh phân khúc khách hàng lớn trên cơ sở kiểm soát chặt rủi ro, tránh việc phát sinh nợ quá hạn và nợ xấu. Tiếp tục mở rộng quan hệ với các định chế tài chính trong và ngoài nước, tăng cường hợp tác kinh doanh với các đối tác và tổ chức quốc tế.

- Định hướng xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách *thu hút khách hàng CB* để thiết lập tệp khách hàng lựa chọn TPBank là ngân hàng giao dịch chính, trên cơ sở đó khai thác tốt nhất các nhu cầu về tín dụng, tiền gửi, thanh toán và các sản phẩm dịch vụ ngân hàng của phân khúc khách hàng này.

- Đẩy mạnh *kinh doanh đa dịch vụ*, tăng tỷ trọng thu nhập ngoài lãi trong tổng thu nhập; Chú trọng phát triển sản phẩm ngân hàng giao dịch, LC, bảo lãnh, sản phẩm tài trợ thương mại và các sản phẩm ngoại hối, thanh toán quốc tế, bảo hiểm, dịch vụ ngân hàng nhằm gia tăng thu nhập phi tín dụng (phí dịch vụ).

- Đẩy mạnh *hoạt động marketing* để hỗ trợ phát triển kinh doanh và xây dựng thương hiệu TPBank trở thành ngân hàng hiện đại, yêu thích hàng đầu trong tâm trí khách hàng.

- Tiếp tục *mở rộng mạng lưới* chi nhánh và PGD cũng như hệ thống Live Bank VTM đáp ứng nhu cầu phát triển kinh doanh và phục vụ khách hàng.

- Chỉ đạo TGD quan tâm *rà soát các quy trình, nghiệp vụ* và xử lý các vướng mắc trong quá trình tương tác giữa các đơn vị kinh doanh và các khối hội sở để vừa đảm bảo kiểm soát rủi ro nhưng vẫn tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh doanh được thông suốt, đáp ứng kịp thời nhu cầu hợp lý của khách hàng, tăng tính cạnh tranh về chất lượng phục vụ của TPBank.

- Tăng cường hơn nữa *công tác kiểm soát tuân thủ và kiểm soát rủi ro* thông qua vai trò giám sát cấp cao của HĐQT; thường xuyên rà soát, chỉnh sửa chính sách quản lý rủi ro nhằm đáp ứng nhu cầu thực tiễn; ban hành các quy định về quy trình vận hành, kiểm soát nội bộ nhằm giảm thiểu rủi ro kinh doanh, rủi ro vận hành.

## CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2020

DVT: Tỷ đồng, %

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Kế hoạch 2020	Tăng trưởng
1	Tổng tài sản	164.439	180.000	109%



STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Kế hoạch 2020	Tăng trưởng
2	Vốn điều lệ	8.566	10.199	119%
3	Tổng huy động	147.785	158.835	107%
3.1	Tiền gửi khách hàng	106.865	122.681	115%
3.2	Tiền gửi & vay của TCTD khác	40.214	35.154	87%
3.3	Vốn tài trợ ủy thác	706	1.000	142%
4	Dư nợ cho vay và trái phiếu TCKT	101.520	117.181	115%
4.1	Cho vay khách hàng	96.694	105.181	109%
4.2	Đầu tư trái phiếu TCKT	4.826	12.000	249%
5	Tỷ lệ nợ xấu cho vay	1,28%	<2,5%	
6	Lợi nhuận trước thuế	3.868	4.068	105%
7	CAR	10,69%		
8	ROE	26,11%	22,31%	

Ghi chú:

- (1) Kế hoạch dư nợ cho vay và đầu tư TPDN là 117.181 tỷ đồng, cần phải được NHNN chấp thuận
- (2) Lợi nhuận trước thuế 4.068 tỷ đồng là lợi nhuận Ngân hàng riêng lẻ, chưa hợp nhất.
- (3) Kế hoạch xây dựng có dự tính đến ảnh hưởng của dịch viêm phổi cấp Covid -19.

**Kính thưa Quý vị,**

Trên đây là Báo cáo hoạt động năm 2019 và định hướng hoạt động năm 2020 của HĐQT. HĐQT, nòng cốt là EXCO và các thành viên HĐQT chuyên trách sẽ tiếp tục phát huy cao độ vai trò và trách nhiệm để quản trị ngân hàng theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả nhằm thực hiện thành công các nghị quyết của ĐHĐCĐ, đảm bảo sự phát triển bền vững của TPBank, theo đúng định hướng chiến lược được HĐQT đề ra và được ĐHĐCĐ thông qua.

Trân trọng báo cáo!

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- BKS (để b/cáo);
- Lưu: VP.HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đỗ Minh Phú

**BÁO CÁO SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NĂM 2019  
VÀ KẾ HOẠCH NGÂN SÁCH NĂM 2020 CỦA HĐQT**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP TIỀN PHONG**

Liên quan đến tình hình sử dụng ngân sách năm 2019 và Kế hoạch sử dụng ngân sách năm 2020 của HĐQT, Chủ tịch HĐQT xin được báo cáo như sau:

**1. Về kết quả sử dụng Ngân sách năm 2019:**

Tổng chi phí hoạt động năm 2019 của HĐQT: 18.640 triệu đồng, đạt 78,4% Kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Trong đó:

- Chi thù lao: 14.384 triệu đồng, đạt 109% Kế hoạch;
- Chi khác: 3.936 triệu đồng, đạt 82% Kế hoạch;
- Chi tư vấn: 320 triệu đồng, đạt 6% Kế hoạch.

Về cơ bản, HĐQT tuân thủ kỷ luật ngân sách do ĐHĐCĐ phê duyệt và sử dụng chi phí hiệu quả, tiết kiệm theo chính sách của toàn hàng.

Một số hoạt động tư vấn liên quan đến tư vấn tài chính chiến lược, mua bán sát nhập, đầu tư vào công ty con, hoạt động tư vấn quản trị rủi ro theo chuẩn mực quốc tế Basel II, tư vấn hệ thống công nghệ thông tin... được sử dụng nguồn lực nội bộ hoặc chi phí phát sinh trong năm 2019 nhưng việc thanh toán sẽ thực hiện vào năm 2020 nên chi phí tư vấn chưa được sử dụng hết.

**2. Về Kế hoạch Ngân sách năm 2020:**

**2.1. Ngân sách hoạt động của HĐQT:**

Ngân sách năm 2020 của HĐQT dự trù là **21.107 triệu đồng** (Hai mươi một tỷ một trăm linh bảy triệu đồng), chi tiết như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Thực hiện năm 2019	Dự trù ngân sách năm 2020	So sánh	
				Số	%
1	Chi thù lao	14.384	14.384	-	-
2	Chi tư vấn	320	2.000	1.680	625%
3	Chi phí hoạt động khác	3.936	4.723	787	120%
	<b>Tổng</b>	<b>18.640</b>	<b>21.107</b>	<b>2.467</b>	<b>113%</b>



Như vậy, trong năm 2020, tổng ngân sách của HĐQT có sự điều chỉnh như sau:

- Mức chi thù lao công vụ của các thành viên HĐQT **không tăng** so với Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2019.
- Chi tư vấn tăng khoảng 1,68 tỷ để tập trung vào các hoạt động sau đây:
  - ✓ Hoạt động tư vấn mua bán sáp nhập (M&A), đầu tư vào công ty con, công ty liên kết.
  - ✓ Hoạt động tư vấn xây dựng hệ thống quản trị công ty.
  - ✓ Một số hoạt động tư vấn quản trị rủi ro theo chuẩn mực quốc tế Basel II, tư vấn tài chính chiến lược... được triển khai trong năm 2019 sẽ được thanh toán trong năm 2020

## 2.2. Ngân sách thu nhập bổ sung của Ủy ban điều hành

Thông qua Ngân sách thu nhập bổ sung cho Ủy Ban điều hành, cụ thể:

Tiêu chí	% Hoàn thành/ Kế hoạch lợi nhuận	Thu nhập bổ sung net
1	Từ trên 90% đến dưới 100%	Bằng 0,5% Lợi nhuận sau thuế
2	Từ 100% trở lên	Bằng 1% Lợi nhuận sau thuế

Trân trọng báo cáo!

### Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- BKS (để b/cáo);
- Lưu: VP.HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 68 /2020/BC-TPB.BĐH

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2020

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG & CHỈ TIÊU KINH DOANH NĂM 2019  
VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2020**

**NGÂN HÀNG TMCP TIỀN PHONG**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Ban Điều hành (BĐH) xin kính trình Đại hội đồng cổ đông *Báo cáo kết quả hoạt động, các chỉ tiêu kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020* của Ngân hàng TMCP Tiên Phong với các nội dung cụ thể sau:

**I. Tổng quan nền kinh tế và hoạt động ngành ngân hàng năm 2019**

**II. Kết quả hoạt động và chỉ tiêu kinh doanh năm 2019**

1. Điểm sáng kết quả hoạt động của Ngân hàng
2. Các chỉ số tài chính chủ yếu năm 2019
3. Kết quả các hoạt động cụ thể

**III. Kế hoạch và định hướng kinh doanh năm 2020**

**IV. Kết luận**



## I. Tổng quan nền kinh tế và hoạt động ngành ngân hàng năm 2019

Tình hình kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại, thương mại toàn cầu sụt giảm. Các nền kinh tế lớn gặp nhiều khó khăn. Kinh tế khu vực EU, Nhật Bản, Trung Quốc tăng trưởng không như mong đợi. Các tháng cuối năm kinh tế toàn cầu còn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất lợi. Cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung diễn biến khó lường, các tổ chức quốc tế liên tục đưa ra dự báo thiếu lạc quan về tăng trưởng kinh tế thế giới.

Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu suy giảm, kinh tế Việt Nam được xem như là một điểm sáng tăng trưởng trong khu vực. Tình hình kinh tế trong nước tăng trưởng tích cực đạt 7,02% cao hơn mục tiêu (6,8%), môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện, năng lực cạnh tranh quốc gia được nâng lên. Tỷ giá ổn định, lạm phát thấp kiểm soát ở mức 2,79% thấp hơn mục tiêu, CPI bình quân ở mức thấp nhất trong 3 năm gần đây.

Hoạt động ngành Ngân hàng tiếp tục khẳng định vai trò đầu tàu của nền kinh tế với những kết quả tích cực trong năm 2019. Tín dụng toàn ngành tăng trưởng 13,65%, tỷ lệ nợ xấu kiểm soát ở mức 1,8%, tổng phương tiện thanh toán tăng 14,8% so với năm 2018, mặt bằng lãi suất giảm nhẹ.

## II. Kết quả hoạt động và chỉ tiêu kinh doanh năm 2019

### 1. Kết quả hoạt động nổi bật của Ngân hàng:

Năm 2019, Ngân hàng ghi nhận 10 dấu ấn nổi bật sau:

- **Kết quả kinh doanh ấn tượng năm 2019:** Kết thúc năm 2019, TPBank đạt 3.868 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, tăng 1.610 tỷ đồng tương đương 71,3% so với năm trước và hoàn thành hơn 21 % kế hoạch mục tiêu. Hầu hết các chỉ số kinh doanh đều hoàn thành mục tiêu.
- **Tiên phong dẫn đầu trên thị trường về sản phẩm và công nghệ:** TPBank tiếp tục khẳng định vai trò dẫn đầu thị trường về sản phẩm và công nghệ qua việc hoàn tất chuyển đổi 100% thẻ chip nội địa, là ngân hàng đầu tiên tại Việt Nam phát hành thẻ TPBank Visa Signature bằng kim loại. TPBank cũng tiên phong ứng dụng thành công chuyển tiền quốc tế qua blockchain. Ngân hàng đã chính thức ra mắt eBank X- được nâng cấp mạnh mẽ với những trải nghiệm vượt trội.
- **Ký kết hợp tác với nhiều đối tác chiến lược quốc tế lớn:** Hợp tác với Sun Life độc quyền phân phối bảo hiểm trong 15 năm; hợp đồng dài hạn khoản vay tín dụng xanh trị giá 20 triệu USD trong vòng 3 năm từ Quỹ hợp tác khí hậu toàn cầu - The Global Climate Partnership Fund (GCPF); ký kết với UnionPay mở rộng liên thông thanh toán bằng thẻ và mã QR Code tại thị trường Việt Nam...
- **Khai trương hơn 120 điểm giao dịch mới:** TPBank đã mở rộng quy mô với việc khai trương hơn 120 điểm giao dịch mới trên toàn quốc bao gồm các chi nhánh, phòng giao dịch và LiveBank.
- **Tổng số lượng khách hàng đạt mức 3 triệu khách hàng.**
- **Đạt chuẩn quốc tế Basel II trước thời hạn:** TPBank đã đạt chuẩn quốc tế Basel II trước thời hạn, trở thành ngân hàng thứ 5 tại Việt Nam sớm chính thức đạt chuẩn này.

➤ **Tiếp tục nằm trong top 500 ngân hàng mạnh nhất châu Á, top 10 ngân hàng uy tín nhất Việt Nam theo đánh giá độc lập của Vietnam Report:** Theo The Asian Banker, TPBank thuộc Top 500 ngân hàng Châu Á hoạt động hiệu quả, an toàn và lành mạnh, với các chỉ số xếp hạng tăng 74 bậc, đứng ở vị trí thứ 7 trong 19 ngân hàng mạnh nhất Việt Nam.

➤ **Enterprise Asia trao tặng giải thưởng kép cho Chủ tịch Đỗ Minh Phú và TPBank:** Enterprise Asia đã trao tặng giải thưởng kép Doanh nhân xuất sắc và Tổ chức tài chính xuất sắc trong khu vực Châu Á – Thái Bình Dương APEA 2019 cho Chủ tịch Đỗ Minh Phú và TPBank.

➤ **Nhận 18 giải thưởng từ các tổ chức quốc tế uy tín:** Visa, Global Banking Finance Review... Đây là sự công nhận cho các thành tựu kinh doanh nổi bật, là cơ hội kết nối và mở rộng thị trường ra khắp khu vực Châu Á cho TPBank.

➤ **Đạt nhiều giải thưởng trong nước:** TPBank là một trong hai ngân hàng niêm yết lọt top 3 doanh nghiệp niêm yết có hoạt động quan hệ nhà đầu tư (IR) tốt nhất 2019 do nhà đầu tư bình chọn. TPBank cũng giành được các giải thưởng danh giá khác như Ngân hàng Xuất sắc trong Chuyển đổi số, Ngân hàng số tiêu biểu...

## 2. Các chỉ số tài chính chủ yếu 2019:

Năm 2019, TPBank hoàn thành toàn diện các mục tiêu kế hoạch kinh doanh do ĐHCĐ giao, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông và người lao động, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính với Nhà nước. Một số chỉ tiêu tài chính cụ thể như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Kế hoạch 2019	+/- so với cuối năm 2018	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch 2019
1	Tổng tài sản	136.179	164.439	156.000	28.260	105,4%
2	Vốn điều lệ	8.566	8.566	10.000	-	85,66%
3	Tổng huy động	118.592	147.785	142.309	29.194	103,85%
3.1	Tiền gửi khách hàng	84.853	106.865	102.790	22.012	103,96%
3.2	Tiền gửi & vay của TCTD khác	33.491	40.214	39.519	6.722	101,76%
3.3	Vốn tài trợ ủy thác	247	706	-	459	
4	Dư nợ cho vay và trái phiếu TCKT	84.329	101.520	101.195	17.191	100,32%
4.1	Cho vay khách hàng	78.459	96.694	95.030	18.235	101,75%
4.2	Đầu tư trái phiếu TCKT	5.871	4.826	6.165	(1.045)	78,28%
5	Tỷ lệ nợ xấu cho vay	1,09%	1,28%	<1,5%	0,19%	
6	Lợi nhuận trước thuế	2.258	3.868	3.200	1.610	120,88%
7	CAR – TT41	>9%	10,69%	>9%		
8	ROE	20,87%	26,11%	20,87%	5,24%	

- Tổng tài sản đến 31/12/2019 đạt 164,4 nghìn tỷ đồng tăng gần 21% so với thời điểm cuối năm 2018.



- **Tổng huy động** đạt gần 147,8 nghìn tỷ đồng, trong đó cơ cấu nguồn vốn và sử dụng vốn cũng có sự thay đổi về chất khi huy động thị trường 1 đạt 107,3 nghìn tỷ đồng, tăng hơn 26% so với cuối năm 2018 (tương đương 22.475 tỷ đồng).
- **Hoạt động tín dụng của Ngân hàng** tiếp tục tăng trưởng tốt đồng thời vẫn đảm bảo mức tăng trưởng tín dụng được NHNN cấp phép, với tổng dư nợ đạt 101,5 nghìn tỷ đồng. Chất lượng tín dụng của TPBank được kiểm soát chặt, với mức nợ xấu ở mức 1,28% thấp hơn so với quy định của NHNN.
- **Tổng thu nhập hoạt động thuần** đạt 8.469 tỷ đồng trong đó thu nhập lãi thuần đạt 5.633 tỷ đồng, chiếm 66,5%; thu nhập thuần ngoài lãi đạt 2.836 tỷ đồng, chiếm 33,5%.
- **Lợi nhuận trước thuế** đạt mức 3.868 tỷ đồng đạt 121% so với kế hoạch Đại hội cổ đông phê duyệt và tăng 71% so với kết quả năm 2018. Trong năm 2019 Ngân hàng đã trích lập 1.298 tỷ đồng dự phòng rủi ro trong đó dự phòng Cho vay khách hàng 904 tỷ đồng và 394 tỷ đồng dự phòng cho các trái phiếu VAMC. Ngân hàng đã xóa toàn bộ 756,5 tỷ đồng dư nợ trái phiếu VAMC.

### **3. Kết quả các hoạt động cụ thể**

#### **3.1 Hoạt động huy động vốn**

Huy động thị trường 1 tại 31/12/2019 đạt 107.329 tỷ đồng, tăng 26,5% so với năm 2018. Trong đó tiền gửi không kỳ hạn của khách hàng đạt 15.271 tỷ đồng, chiếm 14,2% huy động thị trường 1. Huy động bằng ngoại tệ đạt 10.557 tỷ đồng, tăng 1.254 tỷ đồng (13,5%) so với cuối năm trước, chiếm 9,8% trên huy động thị trường 1. Đặc biệt, trong năm 2019, TPBank duy trì một định hướng huy động hiệu quả và định vị TPBank là một ngân hàng hoạt động an toàn với mức lãi suất huy động các kỳ hạn ở tầm trung của thị trường.

Huy động tăng trưởng theo đúng định hướng, phù hợp với nhu cầu vốn của Ngân hàng. Các sản phẩm huy động đã tập trung đa dạng hóa danh mục sản phẩm tiết kiệm nhằm đáp ứng các nhu cầu của khách hàng, đáp ứng được yêu cầu về thanh khoản và tiết kiệm được chi phí vốn.

#### **3.2 Hoạt động sử dụng vốn**

##### **3.2.1 Hoạt động tín dụng**

Chính sách tín dụng được TPBank xây dựng bám sát hoạt động tín dụng theo định hướng chiến lược của Ngân hàng Nhà nước cũng như của nội tại TPBank đã phát huy tác dụng trong việc cải thiện quy trình cấp tín dụng và thẩm định tài sản tại TPBank trong thời gian qua.

Dư nợ tín dụng thị trường 1 đến cuối năm 2019 toàn hàng đạt 101.520 tỷ đồng, trong đó dư nợ cho vay khách hàng đạt 96.694 tỷ đồng, trái phiếu doanh nghiệp đạt 4.826 tỷ đồng.

Đối với phân khúc khách hàng cá nhân, ngoài việc tiếp tục phát triển vững mạnh các lĩnh vực cho vay chủ đạo, các Khối kinh doanh đã nắm bắt được những cơ hội trên thị trường để tăng trưởng dư nợ ngay từ đầu năm 2019 tạo đường dư nợ hình thành nhằm gia tăng lợi nhuận và thị phần cho Ngân hàng. Cho vay khách hàng cá nhân tăng 32% so với cuối năm 2018. Margin cho vay bình quân tăng 0,6%, tăng trưởng thu thuần từ lãi vay.

Đối với phân khúc khách hàng Doanh nghiệp dư nợ tăng trưởng tốt ở mức 14% so với năm 2018. Cùng với đó là các hoạt động thu phí của các Khối kinh doanh đều tăng trưởng mạnh

trong đó thu từ phí bảo hiểm, bảo lãnh và thanh toán quốc tế đang là các nguồn thu phí lớn của Ngân hàng.

### *3.2.2 Hoạt động đầu tư, kinh doanh ngoại tệ và vàng*

Với mục tiêu quản lý tốt danh mục đầu tư theo hướng đảm bảo khả năng sinh lời, khả năng thanh khoản và tuân thủ đúng quy định của NHNN, kết thúc năm, tổng đầu tư của TPBank vào TPCP và trái phiếu các TCTD khác đạt 21.043 tỷ đồng, nhằm đảm bảo khả năng thanh khoản của Ngân hàng, cũng như đa dạng hóa cơ cấu danh mục đầu tư.

Năm 2019, TPBank tiếp tục được Bộ Tài chính công nhận là 1 trong 09 Nhà tạo lập Thị trường công cụ nợ TPCP là Ngân hàng TMCP.

TPBank được đánh giá là thành viên tích cực hợp tác với Ngân hàng Nhà nước để thực thi hiệu quả và kịp thời định hướng điều hành của NHNN qua hoạt động Thị trường mở.

Theo các báo cáo của NHNN, TPBank hiện đang đứng vững trong Top 20 NH TMCP có thị phần Doanh số Mua bán ngoại tệ lớn nhất trong cả năm 2019.

### *3.2.3 Hoạt động định chế tài chính (FI)*

Mở rộng nhiều hạn mức và quan hệ với các Định chế tài chính (ĐCTC) trong nước và nước ngoài, góp phần đem lại lợi nhuận đáng kể và đảm bảo thanh khoản cho Ngân hàng, hạn mức (MM, FX, TF) từ các ĐCTC trong nước và nước ngoài cho TPBank năm 2019, tăng 40% so với năm 2018. Năm 2019 có 7 ĐCTC nước ngoài cấp mới hạn mức cho TPBank và TPBank cũng là 1 trong số ít Ngân hàng cổ phần được Agribank cấp hạn mức MM Clean mới.

Tích cực tìm kiếm nguồn tài trợ TF góp phần vào thu phí dịch vụ, tăng thu nhập ngoài lãi cho TPBank.

Ngân hàng được Moody's giữ xếp hạng B1/Stable trong năm 2019.

### *3.3 Hoạt động quản lý rủi ro*

Năm 2019, TPBank thực hiện tốt việc xây dựng khung, mô hình và vận hành theo dõi, quản lý, đề xuất các biện pháp để đảm bảo bộ chỉ số tài chính của TPBank phù hợp với thông lệ quốc tế, nâng cao đánh giá của các cơ quan quản lý, đối tác trong ngoài nước và các tổ chức xếp hạng.

Ngân hàng tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định mới của NHNN về hệ thống kiểm soát nội bộ theo quy định tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN ngày 18/5/2018.

TPBank đã được NHNN phê duyệt áp dụng Thông tư 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài trước thời hạn, áp dụng kể từ ngày 01/05/2019.

Ngân hàng hoàn thành một số dự án trong khuôn khổ triển khai Basel II tại TPBank trong năm 2019 như: Hoàn thiện Quy trình và Chính sách Quản trị Rủi ro (QTRR) thị trường, Quy định tính rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng, Quy định tính rủi ro thanh khoản (Giai đoạn 1), Hệ thống tính vốn tự động theo Thông tư 41/2016/TT-NHNN (Giai đoạn 1), tăng cường khung QTRR gian lận (Xây dựng khuôn khổ QTRR gian lận trong nội bộ, dự kiến triển khai dự án Xây dựng công cụ trong năm tới).

TPBank luôn tuân thủ chặt chẽ các quy định về đảm bảo an toàn vốn của NHNN.



- Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn sử dụng cho vay trung dài hạn là 24,03%; thấp hơn nhiều so với mức quy định của NHNN
- Tỷ lệ cho vay trên huy động vốn (LDR) là 65,66%; đảm bảo quy định của NHNN kiểm soát dưới mức 80%
- Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (CAR) là 10,69%; đảm bảo mức quy định tối thiểu của NHNN theo Thông tư 41 >8%

### 3.4 Hoạt động của các Khối, đơn vị hỗ trợ

#### 3.4.1 Công tác nhân sự và đào tạo:

Tổng số cán bộ nhân viên (CBNV) của toàn hệ thống tới 31/12/2019 là 5.386 người, tăng 401 người (gần 8%) so với cuối năm 2018, chủ yếu là tăng do mở mới các chi nhánh tại một số địa bàn trọng điểm.

TPBank đẩy mạnh đánh giá và tạo cơ hội thăng tiến cho CBNV, trong năm 2019, tăng tỷ lệ bổ nhiệm cán bộ quản lý (CBQL) cấp cơ sở lên mức 72% từ nguồn nội bộ, tăng 13% so với năm 2018.

Triển khai các bộ chương trình đào tạo cho CBQL tại đơn vị kinh doanh (ĐVKD) và Hội sở chính. Đẩy mạnh việc xây dựng và tổ chức đào tạo E-learning. Trong năm 2019 đã thực hiện 564 khóa đào tạo (ĐT) (trong đó 542 khóa ĐT trực tiếp và 22 khóa ĐT e-Learning) với 37.724 lượt học viên (gồm 12.664 lượt ĐT trực tiếp và 25.060 lượt ĐT e-Learning).

#### 3.4.2 Lĩnh vực công nghệ thông tin (CNTT):

Với mục tiêu trở thành Ngân hàng Số (Digital Bank) hàng đầu Việt Nam, TPBank tiếp tục đẩy mạnh thực hiện triển khai nhiều dự án sản phẩm mới, nâng cấp hạ tầng đáp ứng việc tăng trưởng nhanh của Ngân hàng. Năm 2019, Ngân hàng triển khai thành công một số dự án nổi bật như: dự án eBankX trên nền tảng số BackBase; dự án Xcurrent (sử dụng công nghệ Blockchain) - là ngân hàng đầu tiên sử dụng công nghệ này trong chuyển tiền ở Việt Nam; dự án phòng chống rửa tiền (AML) tuân thủ yêu cầu phòng chống rửa tiền của NHNN và đáp ứng tiêu chuẩn của quốc tế; Golive Smart search trên BigData - ứng dụng tự động hóa robot vào một số công việc vận hành giúp giảm sự tham gia của con người, tăng năng suất lao động và giảm chi phí; phát hành thẻ định danh lấy ngay tại VTM, đây là một trong những sản phẩm đặc biệt của TPBank ....

#### 3.4.3 Phát triển sản phẩm, khách hàng

Năm 2019, ngân hàng tiếp tục triển khai nhiều chương trình, sản phẩm dịch vụ đa dạng, phục vụ cho các phân khúc khách hàng khác nhau:

##### ➤ Khách hàng cá nhân:

Đầu tư vào phân khúc khách hàng cá nhân và ngân hàng số tiếp tục là lĩnh vực được tập trung quan tâm của nhiều ngân hàng, sự cạnh tranh trên thị trường tiếp tục gia tăng, sự khác biệt về sản phẩm không nhiều và bị đẩy dồn về cạnh tranh giá, dịch vụ. Ngân hàng đẩy mạnh công tác triển khai kinh doanh sản phẩm nhằm nâng cao thu nhập thuần về phí thay cho việc tập trung vào việc tăng trưởng tín dụng, việc hợp tác phân phối độc quyền bảo hiểm nhân thọ Sunlife là một bước đi khẳng định định hướng phát triển kinh doanh sản phẩm thu phí của Ngân hàng trong dài hạn. Các sản phẩm truyền thống khác liên tục được đánh giá để cải tiến



nhằm đáp ứng nhu cầu thay đổi của khách hàng và tăng cường hiệu quả. Các sản phẩm số tiếp tục được hoàn thiện thông qua việc nâng cấp nền tảng kỹ thuật, tạo tiền đề cho hoạt động kinh doanh trong các năm tới. Các sản phẩm dịch vụ trên LiveBank tiếp tục được mở rộng, điển hình là tính năng mở thẻ ghi nợ quốc tế phát hành ngay. Mạng lưới LiveBank tiếp tục được mở rộng, đến nay đã có gần 200 điểm trên toàn quốc.

Quy mô tệp khách hàng thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ quốc tế tiếp tục phát triển mạnh, đạt gần 75 nghìn thẻ tín dụng và 160 nghìn thẻ ghi nợ quốc tế mở mới trong năm 2019. Doanh số sử dụng thẻ tín dụng trong năm tăng 55 % so với năm 2018, đưa TPBank lọt vào top 3 ngân hàng có tốc độ tăng trưởng doanh số giao dịch qua thẻ quốc tế cao nhất Việt Nam.

➤ *Khách hàng doanh nghiệp:*

Bám sát nhu cầu của khách hàng, Ngân hàng đã ban hành hàng loạt các sản phẩm cơ bản, cốt lõi, mang tính cạnh tranh cao như: Cho vay tín chấp khách hàng doanh nghiệp; Cho vay nhanh đảm bảo bằng bất động sản và ô tô; Cho vay mua ô tô khách hàng doanh nghiệp; Cho vay ngắn hạn cho đại lý ô tô; Quy định bảo lãnh cho doanh nghiệp ngành xây lắp, ngành thương mại, ngành dược và thiết bị y tế...; Quy định về LC nhập khẩu; chiết khấu bộ chứng từ, thanh toán bằng LC, nhờ thu...

Đối với mảng ngân hàng điện tử dành cho doanh nghiệp (eBank), TPBank không ngừng cải tiến sản phẩm eBank phù hợp với khách hàng theo từng phân khúc khác nhau từ quy mô nhỏ và vừa tới quy mô lớn. Đẩy mạnh việc kết nối giữa các hệ thống eBank của Ngân hàng với hệ thống kế toán doanh nghiệp giúp cho doanh nghiệp thực hiện giao dịch nhanh chóng và tiện lợi. Những tính năng trên eBank cũng ngày càng đa dạng đổi mới giúp cho doanh nghiệp hoàn toàn chủ động trong việc quản lý tài chính như chuyển tiền quốc tế, gửi hồ sơ giao dịch trực tiếp qua eBank mà không phải tới ngân hàng.

Các chương trình thúc đẩy bán cũng như chiến dịch marketing phát triển khách hàng, chăm sóc khách hàng cũng đã được triển khai mạnh mẽ.

**3.4.4 Phát triển mạng lưới:**

Tính đến 31/12/2019, tổng số máy ATM+ đã hoạt động trên toàn quốc là 202 máy, mạng lưới chi nhánh của TPBank đã phủ khắp cả 3 miền với 75 điểm giao dịch. Các địa điểm hoạt động của Ngân hàng đặt tại các khu vực tập trung, đông dân cư với nhận diện nổi bật và hoạt động kinh doanh có hiệu quả.

**III. Kế hoạch kinh doanh năm 2020**

Đại dịch Covid 19 năm 2020 có tác động nặng nề khắp thế giới, khả năng dẫn đến suy thoái, khủng hoảng kinh tế toàn cầu. Do đó đã tạo ra ảnh hưởng lớn đối với nền kinh tế Việt Nam. Mặc dù Chính phủ đã có những biện pháp kiểm soát dịch bệnh kịp thời và hiệu quả, nhưng nhiều ngành dịch vụ, du lịch, hàng không, xuất nhập khẩu vẫn bị ảnh hưởng tiêu cực, nặng nề, nhiều doanh nghiệp phải tạm ngưng sản xuất do thiếu nguyên phụ liệu, nhiều doanh nghiệp Việt Nam gặp khó khăn, đóng cửa. Theo đó TPBank cũng đứng trước nhiều thách thức to lớn.

Triển khai chủ trương của Thủ Tướng Chính Phủ và chỉ đạo của NHNN về việc hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch nCoV, TPBank đã triển khai các chương trình ưu đãi lãi suất dành cho khách hàng giải ngân mới với mức lãi suất ưu đãi giảm 1.5-2.5% so với mức lãi suất hiện hành, cơ cấu lại nợ, giãn nợ gốc và lãi cho khách hàng, miễn toàn bộ phí giao dịch, chuyển



tiền tại quầy và trên các kênh online, VTM/ATM đối với tất cả khách hàng doanh nghiệp SME và khách hàng cá nhân. Đây cũng là hành động thiết thực của TPBank, chấp nhận giảm lợi nhuận để chia sẻ cùng khách hàng vượt qua giai đoạn khó khăn hiện nay.

Bên cạnh đó, TPBank tiếp tục thực hiện chiến lược đến năm 2022 theo lộ trình, với mục tiêu phát triển bền vững và hiệu quả, phấn đấu trở thành một trong những ngân hàng hàng đầu Việt Nam, TPBank ưu tiên tập trung vào các lĩnh vực mũi nhọn đã được xác định như: Tài trợ thương mại, ứng dụng công nghệ cao, tập trung lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, đặc biệt nâng cao việc cung cấp dịch vụ thu phí cho các Doanh nghiệp vừa và nhỏ, khách hàng cá nhân, khách hàng ưu tiên.

Với định hướng và mục tiêu xuyên suốt, Ban điều hành xin được đề xuất kế hoạch kinh doanh năm 2020 và các chương trình hành động, giải pháp thực hiện nhằm đạt được các kế hoạch đã đề ra:

### 1. Mục tiêu kinh doanh năm 2020

Các mục tiêu tài chính cụ thể năm 2020 như sau:

*ĐVT: Tỷ đồng, %*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Kế hoạch 2020	Tăng trưởng
1	Tổng tài sản	164.439	180.000	109%
2	Vốn điều lệ	8.566	10.199	119%
3	Tổng huy động	147.785	158.835	107%
3.1	Tiền gửi khách hàng	106.865	122.681	115%
3.2	Tiền gửi & vay của TCTD khác	40.214	35.154	87%
3.3	Vốn tài trợ ủy thác	706	1.000	142%
4	Dư nợ cho vay và trái phiếu TCKT	101.520	117.181	115%
4.1	Cho vay khách hàng	96.694	105.181	109%
4.2	Đầu tư trái phiếu TCKT	4.826	12.000	249%
5	Tỷ lệ nợ xấu cho vay	1,28%	<2,5%	
6	Lợi nhuận trước thuế	3.868	4.068	105%
7	CAR	10,69%	>9%	
8	ROE	26,11%	22,31%	

*Ghi chú:*

(1) Kế hoạch dư nợ cho vay và đầu tư TPDN là 117.181 tỷ đồng, cần phải được NHNN chấp thuận

(2) Lợi nhuận trước thuế 4.068 tỷ đồng là lợi nhuận Ngân hàng riêng lẻ, chưa hợp nhất.

(3) Kế hoạch xây dựng có dự tính đến ảnh hưởng của dịch viêm phổi cấp Covid-19.

Như vậy, với kế hoạch đã đề ra, năm 2020 TPBank sẽ đạt quy mô tổng tài sản 180 nghìn tỷ đồng; Lợi nhuận trước thuế chưa hợp nhất 4.068 tỷ đồng; Tỷ lệ nợ xấu trong tầm kiểm soát và dưới 2,5%; Các tỷ lệ an toàn trong hoạt động ngân hàng luôn được đảm bảo, thanh khoản luôn tốt.

## **2. Chương trình hành động và giải pháp thực hiện**

### **2.1 Về chiến lược kinh doanh trọng tâm**

- Hoàn thành phương án cơ cấu lại gắn liền với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020, tiếp tục thực hiện chiến lược đến năm 2022 theo lộ trình đã đề ra.
- Tiếp tục cân đối nguồn vốn và sử dụng vốn an toàn hiệu quả, đảm bảo thanh khoản toàn hàng và tuân thủ đúng các tỷ lệ quy định của NHNN.
- Tăng trưởng tín dụng bền vững theo kế hoạch được NHNN phê duyệt, bám sát chủ trương, giải pháp điều hành, chính sách tiền tệ tín dụng, hoạt động Ngân hàng của NHNN. Thực hiện đăng ký gói tín dụng lãi suất ưu đãi hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch viêm phổi cấp Covid-19.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng tín dụng và năng lực quản lý rủi ro, gắn liền với kiểm soát các hoạt động cho vay.
- Đẩy mạnh các hoạt động kinh doanh ngân hàng bán lẻ. Ưu tiên phát triển các sản phẩm cho vay tín chấp, sản phẩm thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ quốc tế hướng đến tệp khách hàng có mục tiêu số lượng lớn đồng thời đẩy mạnh doanh số sản phẩm bảo hiểm nhân thọ thông qua triển khai & hoàn thiện các mô hình nhân sự chuyên bán bảo hiểm, xây dựng hạ tầng cho cung cấp sản phẩm bảo hiểm online.

### **2.2 Quản lý rủi ro và kiểm soát, kiểm toán nội bộ**

- Rà soát và nâng cấp mô hình phân loại rủi ro quốc gia trong hoạt động của TPBank, đảm bảo phù hợp với yêu cầu của NHNN và Basel II, tiến tới Basel III.
- Cập nhật hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ cho khách hàng TCTD theo nguyên tắc Thông tư 52/2018/TT-NHNN, hoàn thành hệ thống nội bộ đánh giá về mức đủ vốn (ICAAP).
- Dự kiến ứng dụng Machine learning trong xây dựng các mô hình định lượng rủi ro của ngân hàng, tăng cường áp dụng công nghệ trong quá trình thẩm định, xét duyệt tín dụng,...
- Tiếp tục hoàn thiện các phương án xử lý giải pháp tài chính, cấu trúc tài chính để giảm thiểu tỷ lệ nợ quá hạn, nợ xấu của toàn hàng.
- Đẩy mạnh việc kiểm tra, kiểm soát các tính năng liên kết chéo, các lỗ hổng hệ thống, an toàn CNTT, quy trình, quy định vận hành.
- Thiết lập các cuộc kiểm tra tại 100% các đơn vị kinh doanh; định kỳ giám sát từ xa, nhận diện, đo lường, kiểm soát rủi ro. Nâng cao chất lượng nhân sự, tăng cường đào tạo tuân thủ, đề cao văn hóa kỷ luật.
- Tiếp tục vai trò kiểm soát hoạt động của các ĐVKD trên toàn hệ thống, mở rộng phạm vi giám sát nhằm giám sát các hoạt động nghiệp vụ phát sinh tại ĐVKD và một số nghiệp vụ phát sinh tại Hội sở, với mục tiêu phát hiện sớm các lỗi của hệ thống và những sai sót trong quá trình vận hành, giảm thiểu rủi ro cho Ngân hàng.

### **2.3 Về chính sách nhân sự**

**2.4** Nâng cao chất lượng và số lượng ứng viên đầu vào, đảm bảo nhân sự được tuyển dụng phù hợp, đủ và kịp thời theo định biên và yêu cầu của các đơn vị

### **2.5 Đầu tư phát triển công nghệ, hiện đại hóa ngân hàng**



- Tiếp tục xây dựng nền tảng công nghệ ngân hàng số, ngân hàng công nghệ hàng đầu tại Việt Nam trên cơ sở triển khai nền tảng Backbase và công nghệ Bigdata, ML, AI.
- Ứng dụng công nghệ để tối ưu hóa vận hành, tự động hóa, hỗ trợ ra quyết định, kiểm soát rủi ro, nâng cao năng suất lao động.

## 2.6 Phát triển mạng lưới hoạt động

- Nâng cao hiệu quả mạng lưới hoạt động, hoàn tất việc xây dựng, mở mới đối với các chi nhánh, PGD đã được NHNN chấp thuận thành lập, tìm kiếm địa điểm thích hợp để xin phép NHNN cho thành lập mới 05 chi nhánh, 05 PGD.
- Mở rộng mạng lưới LiveBank với thêm ít nhất 100 điểm, hướng tới mục tiêu mở mới 150 điểm trong năm 2020, nâng tổng số điểm LiveBank lên 300 – 350 điểm.

## 2.7 Kiểm soát chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động

- Kiểm soát chặt chi phí, đảm bảo chi tiêu tiết kiệm, hợp lý, nhưng vẫn đảm bảo nguồn lực đầu tư cho các mục tiêu phát triển kinh doanh, mục tiêu chiến lược của Ngân hàng.
- Lập, kiểm soát kế hoạch ngân sách chi tiết theo Đơn vị hoạt động, lĩnh vực hoạt động. Thực hiện kỷ luật ngân sách theo hướng tiết kiệm, hiệu quả.
- Quản lý hệ số chi phí hoạt động trên thu nhập thuần (C/I) của toàn hệ thống không được vượt quá mức phê duyệt tại từng thời kỳ.

## IV. Kết luận

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và định hướng kế hoạch năm 2020 của TPBank. Tổng giám đốc cùng Ban điều hành tin tưởng rằng với những nền tảng đã đạt được của Ngân hàng trong thời gian qua, cùng với những định hướng đúng đắn, sáng suốt từ HĐQT, sự ủng hộ của các cổ đông và nỗ lực của toàn thể Ban lãnh đạo cùng toàn thể CBVNVNgân hàng thì TPBank sẽ chinh phục những mốc mục tiêu kinh doanh mới trong năm 2020 và các năm sau đó, đưa TPBank lọt vào Top 10 ngân hàng thương mại hàng đầu tại Việt Nam hoạt động hiệu quả, không chỉ về quy mô mà còn về chất lượng và hiệu quả hoạt động.

*Trân trọng báo cáo!*

### Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Ban Điều hành;
- Lưu: VP; TC



**TỜ TRÌNH**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

(V/v: Thông qua Kế hoạch Kinh doanh năm 2020)

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP TIỀN PHONG**

- Căn cứ Luật Các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII thông qua ngày 16/06/2010;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Tiên Phong;
- Căn cứ kế hoạch kinh doanh giai đoạn 2016-2020;
- Căn cứ kế hoạch phát triển mạng lưới năm 2020;

Ban Điều hành kính trình Hội đồng Quản trị, Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, thông qua các Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh 2020 như sau:

**CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2020**

ĐVT: Tỷ đồng, %

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Kế hoạch 2020	Tăng trưởng
1	Tổng tài sản	164.439	180.000	109%
2	Vốn điều lệ	8.566	10.199	119%
3	Tổng huy động	147.785	158.835	107%
3.1	Tiền gửi khách hàng	106.865	122.681	115%
3.2	Tiền gửi & vay của TCTD khác	40.214	35.154	87%
3.3	Vốn tài trợ ủy thác	706	1.000	142%
4	Dư nợ cho vay và trái phiếu TCKT (*)	101.520	117.181	115%
4.1	Cho vay khách hàng	96.694	105.181	109%
4.2	Đầu tư trái phiếu TCKT	4.826	12.000	249%
5	Tỷ lệ nợ xấu	1,28%	<2,5%	
6	Lợi nhuận trước thuế	3.868	4.068	105%
7	CAR	10,69%	>9%	-
8	ROE	26,11%	22,31%	-



Ghi chú: Các chỉ tiêu thực hiện năm 2019 lấy theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán

(\*) Kế hoạch tăng trưởng dư nợ dự kiến 15% tùy thuộc vào mức NHNN cho phép

Kế hoạch xây dựng có dự tính đến ảnh hưởng của dịch viêm phổi cấp Covid -19.

Trân trọng kính trình Hội đồng Quản trị, Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. *Nguyễn Hưng*

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS, EXCO;
- Ban Điều hành;
- Lưu: VP.

TM. BAN ĐIỀU HÀNH

TỔNG GIÁM ĐỐC *Nguyễn Hưng*



NGUYỄN HƯNG

Hà Nội, ngày 15 tháng 05 năm 2020

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

### **NĂM 2019**

**Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Tiên Phong**

- Căn cứ Điều lệ của TPBank;
- Căn cứ Quy định tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát;
- Căn cứ tình hình hoạt động của TPBank,

Ban kiểm soát (BKS) báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và các nhiệm vụ trọng tâm của BKS năm 2020 như sau:

### **PHẦN I- BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

#### **I- HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA BAN KIỂM SOÁT**

1. Theo dõi việc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019. Tham gia ý kiến xây dựng Chiến lược phát triển Ngân hàng, Chính sách quản lý rủi ro và việc triển khai các định hướng chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước.
2. Giám sát thực hiện các chỉ tiêu an toàn tài chính và các tiêu chí quản trị rủi ro liên quan đến hoạt động Ngân hàng.
3. Kiến nghị với Hội đồng quản trị (HDQT), Tổng giám đốc (TGD) những nội dung liên quan đến công tác giám sát, điều hành Ngân hàng, nhất là lĩnh vực kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và hoạt động kinh doanh. Khuyến cáo các nguy cơ gây ra nợ xấu trong một số lĩnh vực cấp tín dụng.
4. Chỉ đạo Kiểm toán nội bộ (KTNB) thực hiện kế hoạch kiểm toán được BKS, HDQT thông qua. Theo dõi, đánh giá chất lượng kiểm toán. Cụ thể:
  - Hoàn thành các cuộc kiểm toán hoạt động đối với các ĐVKD và kiểm toán chuyên đề theo Kế hoạch.
  - Ban hành quy trình, hướng dẫn và tổ chức thực hiện kiểm toán, đánh giá tỷ lệ an toàn vốn theo Thông tư 41/2016/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước.
  - Kiểm tra, kiến nghị xử lý một số khách hàng có hành vi gian lận, lợi dụng sơ hở của Ngân hàng để trục lợi.
  - Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính và soát xét tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động Ngân hàng.



- Phối hợp với Khối Quản trị rủi ro rà soát, báo cáo đánh giá tình hình xử lý nợ xấu theo Nghị quyết 42 của Quốc hội.

5. Thông qua báo cáo kiểm toán và cảnh báo tuân thủ toàn hàng, BKS đã đề nghị TGD, Giám đốc các khối kinh doanh tăng cường chấn chỉnh việc tuân thủ, khắc phục sai phạm; kiểm soát rủi ro và chỉnh sửa sản phẩm, khắc phục các lỗi hệ thống.

6. Chỉ đạo KTNB theo dõi, đôn đốc các đơn vị liên quan khắc phục sau kiểm toán và phối hợp với các đơn vị chức năng chấm điểm tuân thủ, áp dụng mức phạt vi phạm đối với các đơn vị liên quan. Kiến nghị Hội đồng kỷ luật xử lý trách nhiệm các cá nhân, tổ chức có vi phạm.

7. Làm việc với Công ty kiểm toán độc lập để trao đổi thông tin, nắm bắt kết quả kiểm toán phục vụ yêu cầu thẩm định báo cáo tài chính.

8. BKS đã rà soát, đánh giá việc tuân thủ các quy định của Thông tư 13/2018/TT-NHNN quy định về Hệ thống Kiểm soát nội bộ và kiến nghị HĐQT, BĐH hoàn chỉnh một số nội dung liên quan; đồng thời tham gia ý kiến, đề xuất NHNN tháo gỡ các vướng mắc trong việc triển khai thực hiện Thông tư 13.

9. BKS thường xuyên theo dõi, cập nhật danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, thành viên góp vốn và người liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD của Ngân hàng, đồng thời giám sát tuân thủ việc công bố thông tin đối với những thay đổi này.

10. Phối hợp với Hội đồng Nhân sự tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, nâng cao năng lực hoạt động KTNB.

11. Đánh giá kết quả hoạt động của BKS:

BKS duy trì 03 thành viên, trong đó có 02 thành viên chuyên trách, đáp ứng đủ cơ cấu theo quy định. Năm 2019, BKS đã tổ chức họp định kỳ, đồng thời thường xuyên trao đổi, thông qua các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ theo quy định. Các thành viên BKS đã tích cực thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

*Nhiệm vụ cần cải thiện:*

- Trong điều kiện ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, hiện đại hóa công nghệ và phát triển dịch vụ Ngân hàng, BKS cần tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo nhằm tăng cường năng lực kiểm toán rủi ro đối với lĩnh vực hoạt động công nghệ thông tin Ngân hàng.

- Cải tiến phương thức giám sát, kiểm toán để có đánh giá đa chiều, đảm bảo cân đối mục tiêu kiểm soát rủi ro và tăng trưởng hoạt động kinh doanh. Tăng cường hoạt động tư vấn khách quan, độc lập để tăng thêm giá trị và cải thiện hiệu quả hoạt động của tổ chức.

## **II- KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG**

### **1. Thẩm định báo cáo tài chính (BCTC)**

Qua thẩm định cho thấy BCTC do Ban điều hành lập và được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình

tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của TPBank cho các giai đoạn tài chính kết thúc tại ngày đóng sổ.

**Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu tài chính năm 2019:**

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	+/- so với 2018	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch 2019
1	Tổng tài sản	164.439	28.260	104,08%
2	Vốn điều lệ	8.566	-	85,66%
3	Tổng huy động	147.785	29.194	103,85%
3.1	Tiền gửi khách hàng	106.865	22.012	103,96%
3.2	Tiền gửi & vay của TCTD khác	40.214	6.722	101,76%
3.3	Vốn tài trợ ủy thác	706	459	
4	Dư nợ cho vay và trái phiếu TCKT	101.521	17.191	100,32%
4.1	Cho vay khách hàng	96.695	18.237	101,75%
4.2	Đầu tư trái phiếu TCKT	4.826	(1.046)	78,28%
5	Tỷ lệ nợ xấu cho vay	1,28%	0,18%	Kế hoạch < 2%
6	Lợi nhuận trước thuế	3.868	1.610	120,88%
7	CAR	>10%		
8	ROE	26,11%	5,24%	125,11%

Tính đến 31/12/2019, Tổng tài sản của TPBank đạt 164,4 nghìn tỷ đồng, tăng gần 21% so với năm 2018; Tổng huy động đạt 147,8 nghìn tỷ đồng, trong đó huy động TT1 đạt 106,9 nghìn tỷ đồng, tăng hơn 26% so với năm 2018. Hoạt động tín dụng tiếp tục tăng trưởng tốt và đảm bảo mức giới hạn được NHNN cho phép với tổng dư nợ đạt 101,5 nghìn tỷ đồng. Chất lượng tín dụng của TPBank được kiểm soát chặt, với mức nợ xấu ở mức 1,28%, đạt yêu cầu chỉ tiêu đề ra (dưới 2%) và thấp hơn so với quy định của NHNN.

Tổng thu nhập hoạt động thuần năm 2019 của TPBank đạt 8.469 tỷ đồng, trong đó thu nhập lãi thuần đạt 5.633 tỷ đồng, chiếm 66,5%; thu nhập thuần ngoài lãi đạt 2.836 tỷ đồng, chiếm 33,5%. Đặc biệt, toàn bộ nợ xấu tại VAMC của TPBank đã được tất toán. Lợi nhuận trước dự phòng rủi ro tín dụng đạt 5.166 tỷ đồng. Trong năm 2019, TPBank đã trích 1.298 tỷ đồng dự phòng rủi ro, trong đó dự phòng cho vay khách hàng 904 tỷ đồng (dự phòng chung: 159 tỷ đồng, dự phòng cụ thể: 744 tỷ đồng) và 394 tỷ đồng dự phòng cho các trái phiếu VAMC.

Lợi nhuận trước thuế (sau khi trích đủ dự phòng), đạt mức 3.868 tỷ đồng, tăng 1.610 tỷ đồng (tăng 71%) so với năm 2018, đồng thời hoàn thành vượt kế hoạch năm 2019 với tỷ lệ hoàn thành là 121%.



## **2. Hoạt động quản trị, điều hành**

- HĐQT đã kịp thời chỉ đạo chiến lược và thực hiện những chuyển đổi quan trọng trong công tác quản trị, điều hành Ngân hàng nhằm đảm bảo tuân thủ đúng quy định của Luật các TCTD, Thông tư 13 và các văn bản chỉ đạo của NHNN; đồng thời tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ thông qua.

- Năm 2019, HĐQT đã đề ra các chủ trương, chính sách, định hướng cho BDH phát triển hoạt động kinh doanh, tăng cường giám sát quản lý cấp cao đối với các hoạt động điều hành, kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro. HĐQT tiếp tục chỉ đạo BDH thực hiện Phương án tái cơ cấu Ngân hàng giai đoạn 2016– 2020, Chiến lược đến năm 2022. Qua đó, nâng cao năng lực kiểm soát, chất lượng tài sản; tăng cường các biện pháp thu hồi nợ quá hạn, nợ xấu.

- Với việc được NHNN công nhận đạt chuẩn Basel II và cho áp dụng Thông tư 41 trước thời hạn đã giúp TPBank mở rộng tín dụng, tăng thu nhập và tạo lợi thế trong việc triển khai các mô hình kinh doanh mới, đem lại nhiều tiện ích cho khách hàng.

- TPBank đã được các tổ chức tài chính, xếp hạng quốc tế đánh giá cao, đặc biệt tiên phong thị trường về sản phẩm và công nghệ; đồng thời, ký kết hợp tác với nhiều đối tác quốc tế lớn.

- Công tác quản lý rủi ro: TPBank đã nâng cấp khung quản trị rủi ro để đáp ứng yêu cầu Thông tư 41, Thông tư 13 và kiểm soát chặt chẽ Bộ chỉ số tài chính cũng như các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động theo quy định. Kết quả đánh giá của các cơ quan quản lý, đối tác trong ngoài nước và các tổ chức xếp hạng đã được nâng lên.

## **3. Cơ chế phối hợp với BKS:**

- HĐQT, BDH, BKS đã có cơ chế phối hợp phù hợp trong các hoạt động giám sát, kiểm tra và kiểm soát hoạt động Ngân hàng.

- Các kiến nghị của BKS, KTNB đã được ghi nhận và cơ bản được HĐQT, BDH bổ sung, chỉnh sửa phù hợp.

## **4. Kiến nghị đối với HĐQT và BDH**

4.1. Thực hiện Phương án tăng vốn điều lệ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ nhằm bổ sung vốn chủ sở hữu, nâng cao vị thế, năng lực cạnh tranh trên thị trường tài chính và cải thiện bộ chỉ tiêu an toàn của TPBank.

4.2. Chủ động nắm bắt các thông tin, diễn biến tình hình thị trường tài chính tiền tệ, kinh tế trong và ngoài nước. Xây dựng các kịch bản đề đối phó kịp thời, hiệu quả với những tình huống rủi ro. Kịp thời triển khai các giải pháp theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước.

4.3. Triển khai có hiệu quả các giải pháp mở rộng tín dụng đối với lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên. Áp dụng các cơ chế, chính sách để tích cực hỗ trợ những đối tượng, ngành kinh tế bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh. Đa dạng hóa các chương trình sản phẩm để nâng cao hiệu quả hoạt động.

4.4. Cải tiến sản phẩm dịch vụ theo hướng hiện đại, đa tiện ích với ứng dụng công nghệ cao. Đẩy mạnh các sản phẩm dịch vụ Ngân hàng số, đầu tư cơ sở công nghệ hiện đại. Vận hành có hiệu quả các dự án công nghệ thông tin vào hoạt động kinh doanh và điều hành.

4.5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý rủi ro. Thường xuyên rà soát, phát hiện sớm dấu hiệu rủi ro gian lận, rủi ro công nghệ thông tin. Mở rộng phạm vi giám sát hoạt động và nâng cao vai trò kiểm soát hoạt động của các đơn vị kinh doanh trên toàn hệ thống để phát hiện sớm, ngăn chặn các lỗi hệ thống, sai phạm trong vận hành, giảm thiểu rủi ro cho Ngân hàng. Quản trị tốt rủi ro theo chuẩn quốc tế Basel II và Thông tư 13. Giám sát tốt các chỉ tiêu tài chính, đáp ứng yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước và các tổ chức xếp hạng quốc tế.

4.6. Tích cực xử lý nợ xấu, tài sản đảm bảo theo kế hoạch, lộ trình đề ra. Ngăn ngừa nợ xấu mới phát sinh, đảm bảo đạt tỷ lệ nợ xấu theo mục tiêu đề ra. Lưu ý nguy cơ gia tăng nợ xấu ở một số mảng như Thẻ, cho vay tiêu dùng, sản phẩm ô tô và bất động sản.

4.7. Về mạng lưới hoạt động: cần nâng cao hiệu quả, phát triển theo chiều sâu và gia tăng thị phần; xây dựng chiến lược khách hàng bền vững. Chú trọng công tác tìm hiểu, phân loại, sàng lọc khách hàng. Không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng chăm sóc khách hàng.

4.8. Thường xuyên cập nhật, hoàn chỉnh các quy trình, quy chế phù hợp với tình hình kinh tế, thị trường và xu hướng dịch vụ Ngân hàng trên nền tảng công nghệ số. Quản trị điều hành theo hướng công nghệ hiện đại.

4.9. Tăng cường kỷ luật, nâng cao ý thức tuân thủ và xử lý nghiêm các vi phạm đạo đức nghề nghiệp. Thực hiện nghiêm chế tài đánh giá tuân thủ và phạt vi phạm đối với các đơn vị, cá nhân. Rà soát, chấn chỉnh việc tuân thủ quy định báo cáo về sự kiện bất thường tại các đơn vị.

4.10. Thường xuyên rà soát, đánh giá lại cơ cấu tổ chức của các khối, trung tâm, đảm bảo tinh gọn bộ máy. Cải thiện năng suất lao động, hiệu quả hoạt động. Tuyển chọn cán bộ có năng lực, trình độ tốt. Rà soát, áp dụng chế độ tiền lương phù hợp, công bằng để động viên, thu hút cán bộ.

4.11. Thực hiện tốt chiến lược marketing, truyền thông và quảng bá sản phẩm, thương hiệu TPBank.

4.12. Kiểm soát chặt và thực hiện tiết giảm chi phí trong các khâu hoạt động. Quản lý chi số chi phí trên thu nhập (CIR) toàn hệ thống.

Đa dạng hóa và gia tăng tỷ trọng thu phí trong cơ cấu doanh thu toàn hàng, giảm phụ thuộc vào lĩnh vực tín dụng. Cải thiện năng lực tài chính và hiệu quả sử dụng vốn, các nguồn lực tài chính.

## **PHẦN II- NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020**

1. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ, Phương án tái cơ cấu Ngân hàng, Chiến lược đến năm 2022 theo lộ trình đã đề ra.



2. Chỉ đạo KTNB hoàn thành Kế hoạch kiểm toán năm 2020 và các cuộc kiểm toán đột xuất khác theo yêu cầu thực tế. Ứng dụng công nghệ, phần mềm kiểm toán trong giám sát hoạt động và nâng cao năng lực đánh giá, kiểm toán rủi ro trong mọi hoạt động Ngân hàng.
3. Thẩm định BCTC và giám sát tình hình tài chính thông qua việc đánh giá các chỉ tiêu an toàn hoạt động theo quy định. Rà soát các chính sách quan trọng về tài chính, kế toán, đảm bảo tuân thủ quy định của Ngân hàng Nhà nước, Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán.
4. Kiểm toán việc thực hiện Phương án tái cơ cấu và Xử lý nợ xấu theo Nghị quyết 42 của Quốc hội.
5. Duy trì cơ chế trao đổi thông tin giữa BKS với HĐQT, BDH để nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị, quản lý rủi ro và tuân thủ.
6. Kiện toàn nhân sự kiểm toán nội bộ và đào tạo nâng cao kỹ thuật kiểm toán trên cơ sở rủi ro. Ứng dụng công nghệ kiểm toán tiên tiến, nâng cao chất lượng, hiệu quả kiểm toán nội bộ.
7. Theo dõi, cập nhật danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, thành viên góp vốn và người liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD của Ngân hàng. Giám sát tuân thủ việc công bố thông tin đối với những thay đổi này.
8. Rà soát, xây dựng bổ sung, chỉnh sửa hệ thống văn bản nội bộ phục vụ hoạt động của BKS, KTNB.
9. Tổ chức đầy đủ các cuộc họp của BKS và thông qua các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của BKS.

**Trân trọng,**

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thị Bảo**

## BÁO CÁO SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NĂM 2019, KẾ HOẠCH NGÂN SÁCH NĂM 2020 CỦA BKS

**Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP TiênPhong**

Ban Kiểm soát báo cáo Quý Đại hội đồng Cổ đông tình hình sử dụng Ngân sách năm 2019 và Kế hoạch Ngân sách năm 2020 của Ban kiểm soát (BKS) như sau:

### 1. Tình hình sử dụng Ngân sách năm 2019

Tổng chi phí hoạt động BKS năm 2019: 2.241 tr.đồng, đạt 83,06% Ngân sách. Trong đó:

- Chi thù lao, thuê tư vấn: 1.889 tr.đồng, đạt 88,35% Ngân sách;
- Chi khác: 352 tr.đồng, đạt 62,86% so với Ngân sách.

Nguyên nhân: BKS đã tiết giảm khoản chi thuê tư vấn và đào tạo Chuẩn mực Basel. Do đó, Ngân sách BKS chưa sử dụng là 457 tr.đồng.

### 2. Kế hoạch Ngân sách năm 2020

Ban kiểm soát trình tổng ngân sách của BKS năm 2020 là 2.698 tr.đồng (Hai tỷ, sáu trăm chín mươi tám triệu đồng), tương đương mức ngân sách năm 2019 theo Nghị quyết ĐHCĐ 2019. Trong đó:

- Chi thù lao BKS: 1.889 tr.đồng (không đổi so với thực tế 2019);
- Chi tư vấn: 249 tr.đồng;
- Chi phí hoạt động khác: 560 tr.đồng. BKS vẫn dự trù kinh phí một số dịch vụ thuê ngoài.

*Tổng hợp Ngân sách năm 2019 và năm 2020:*

*Đơn vị: triệu đồng*

STT	Nội dung	Năm 2019		Kế hoạch 2020
		Kế hoạch	Thực chi	
1	Chi thù lao	1.889	1.889	1.889
2	Chi tư vấn	249	-	249
3	Chi phí hoạt động khác	560	352	560
<b>Tổng cộng</b>		<b>2.698</b>	<b>2.241</b>	<b>2.698</b>

**Trân trọng,**

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VP.HĐQT, BKS.



Nguyễn Thị Bảo



**TỜ TRÌNH****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019***(V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán của TPBank)***Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP TIỀN PHONG**

- Căn cứ Luật Các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII thông qua ngày 16/06/2010;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Tiên Phong;
- Căn cứ Quyết định số 49/2014/QĐ-NHNN ngày 31/12/2014 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước về việc Ban hành Chế độ báo cáo tài chính đối với các Tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 về việc Quy định về Kiểm toán độc lập đối với các Tổ chức tín dụng, Chi nhánh Ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ Nghị định số 93/2017/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ ngày 07/08/2017 về chế độ tài chính đối với Tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ Báo cáo tài chính của TPBank năm 2019 đã được phát hành;

Ban Điều hành kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Báo cáo Kiểm toán năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam phát hành theo các nội dung cụ thể như sau:

- Báo cáo kiểm toán là báo cáo chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính năm 2019 của TPBank phát hành đính kèm.
- Một số các chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán như sau:

*(Đơn vị tính: Triệu đồng)*

STT	Chỉ tiêu	Đến 31/12/2019
1	Tổng tài sản	164.438.534
2	Lợi nhuận trước thuế năm 2019	3.868.189
3	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2019	3.093.842
4	Tiền gửi của khách hàng	106.865.515
5	Cho vay khách hàng	101.520.227
6	Tỷ lệ nợ xấu	1,28%

Bộ Báo cáo tài chính đầy đủ năm 2019 đã được kiểm toán được đăng tải tại website:  
<http://tpb.vn>.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT, BKS, EXCO;
- Ban Điều hành;
- Lưu: VP.





Số: 06 /2020/ TTr-TPB.HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 05 năm 2020

## TỜ TRÌNH

*V/v thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ  
theo quy định năm 2019*

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP TIỀN PHONG**

- Căn cứ Nghị định 93/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 08 năm 2017 của Chính phủ về chế độ tài chính đối với các Tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BTC ngày 07 tháng 02 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn chế độ tài chính đối với các Tổ chức Tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Tiên Phong;
- Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng Quản trị số ..../2020/NQ-TPB.HĐQT ngày ..... về việc thông qua các nội dung kế hoạch tổ chức và chương trình tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Ngân hàng TMCP Tiên Phong;
- Xét kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 của Ngân hàng TMCP Tiên Phong theo Báo cáo tài chính đã kiểm toán.

Theo báo cáo tài chính đã kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam phát hành năm 2019 TPBank đạt được lợi nhuận trước thuế là **3.868.189 triệu đồng** (Ba ngàn, tám trăm sáu mươi tám tỷ, một trăm tám mươi chín triệu đồng).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:


(ĐVT: triệu đồng)		
TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019
1	Lợi nhuận trước thuế	3.868.189
2	Thuế TNDN phải nộp	774.347
3	Lợi nhuận sau thuế (3)=(1)-(2)	3.093.842
4	Trích 5% Quỹ bổ sung vốn điều lệ (4)=(3)*5%	154.692
5	Trích 10% Quỹ dự phòng tài chính (5)=(3)*10%	309.384
6	Trích Quỹ khen thưởng	5.000
7	Chia cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 20% cho tổng số CP lưu hành (*)	1.633.146
8	Lợi nhuận để lại chưa phân phối 2019 (8)=(3)-(4)-(5)-(6)-(7)	991.620

Lưu ý:

(\*) Tổng số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành là tổng số cổ phiếu phổ thông đã phát hành loại trừ số cổ phiếu quỹ.

Đây là số tính toán dựa trên BCKT, Số liệu có thể thay đổi khi có biên bản kiểm tra của cơ quan ban ngành khác.

Ngân hàng để lại lợi nhuận chưa phân phối để mở rộng hoạt động kinh doanh năm 2020.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua! 





Số: 07/2020/TTr-TPB.HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 05 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

V/v Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2020

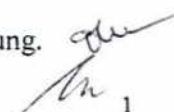
**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP TIỀN PHONG**

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong (sau đây gọi là "TPBank" hoặc "Ngân hàng").

Trên cơ sở tình hình kinh doanh thực tế, nhằm mục đích mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh và phát huy tối đa các nguồn lực trong lộ trình chiến lược của Ngân hàng, Hội đồng Quản trị ("HĐQT") Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông xem xét, thông qua Phương án phát hành cổ phiếu phổ thông để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ trong năm 2020, cụ thể như sau:

**A. NHU CẦU CẦN THIẾT CỦA VIỆC TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ**

1. Đáp ứng yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước về nâng cao năng lực tài chính, tạo nền tảng để phát triển mạng lưới chi nhánh, mở rộng thị phần và quy mô kinh doanh, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ ngân hàng.
2. Đảm bảo tuân thủ và đáp ứng đầy đủ các chỉ tiêu đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng, nâng cao năng lực quản trị rủi ro, thực hiện các chuẩn mực tại Hiệp ước Basel (Basel II) theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
3. Tăng trưởng nguồn vốn trung dài hạn để phục vụ cho nhu cầu tăng trưởng tín dụng.

  
1



4. Đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, hệ thống công nghệ thông tin phục vụ cho nhu cầu phát triển mạng lưới toàn hệ thống, phát triển các sản phẩm có hàm lượng công nghệ cao.
5. Góp vốn vào các lĩnh vực kinh doanh khác để hỗ trợ thúc đẩy kết quả kinh doanh của Ngân hàng.

## **B. KẾ HOẠCH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ**

### **1. Mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm:**

- Vốn điều lệ hiện tại: **8.565.892.060.000 đồng** (*Tám nghìn năm trăm sáu mươi lăm tỷ, tám trăm chín mươi hai triệu, sáu mươi nghìn đồng*), tương ứng **856.589.206 cổ phiếu** trong đó:
  - + Số lượng cổ phiếu phổ thông đã phát hành: **856.589.206 cổ phiếu**
  - + Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành: **816.573.150 cổ phiếu**
  - + Số lượng cổ phiếu quỹ: **40.016.056 cổ phiếu**
- Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm trong năm 2020: **1.633.146.300.000 đồng** (*Một nghìn sáu trăm ba mươi ba tỷ, một trăm bốn mươi sáu triệu, ba trăm nghìn đồng chẵn*) tương ứng **163.314.630 cổ phiếu**
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn tất việc tăng vốn điều lệ trong năm 2020: **10.199.038.360.000 đồng** (*Mười nghìn một trăm chín mươi chín tỷ, ba mươi tám triệu, ba trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn*) tương ứng **1.019.903.836 cổ phiếu**.

### **2. Phương án tăng vốn điều lệ:**

Tăng vốn điều lệ từ mức 8.565.892.060.000 đồng lên mức **10.199.038.360.000 đồng** (tăng thêm 1.633.146.300.000 đồng) thông qua phương án:

#### **Phát hành cổ phiếu phổ thông để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu**

- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trên Danh sách cổ đông được thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông theo nghị quyết của HĐQT, được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam thông báo xác nhận.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: **163.314.630 cổ phiếu** phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá): **1.633.146.300.000 đồng**
- Phương thức phát hành: Phát hành cổ phiếu phổ thông cho cổ đông hiện hữu để chi trả cổ tức.
- Tỷ lệ thực hiện/Tỷ lệ chi trả: 20% trên mệnh giá trên tổng số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành (Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách hưởng quyền sẽ được nhận thêm 20 cổ phiếu mới).
- Nguồn vốn thực hiện: Từ Lợi nhuận sau thuế năm 2019 sau khi trích lập các quỹ (theo Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2019 của TPBank), phù hợp quy định pháp luật.
- Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có): Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.

*Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách hưởng quyền, cổ đông A sở hữu 607 cổ phiếu sẽ được nhận thêm ( $607 * 20\% = 121,4$  cổ phiếu). Theo nguyên tắc xử lý cổ phiếu lẻ, cổ đông A chỉ nhận được 121 cổ phiếu mới. Phần cổ phiếu lẻ (0,4 cổ phiếu) sẽ bị hủy bỏ.*



- Thời gian hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phổ thông phát hành để chi trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Thời gian thực hiện: Dự kiến trong quý 3 và quý 4 năm 2020. Thời gian thực hiện cụ thể sẽ do HĐQT quyết định trên cơ sở Giấy phép/Chấp thuận của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.

### C. ỦY QUYỀN CHO HĐQT

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định tất cả các công việc và vấn đề liên quan để hoàn thành quá trình tăng vốn điều lệ, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ của TPBank. Cụ thể:

1. Lựa chọn ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách cổ đông được thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông trong thời gian sớm nhất sau khi có Giấy phép/Chấp thuận của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền, đảm bảo lợi ích cho cổ đông và phù hợp quy định của pháp luật.
2. Quyết định, chỉnh sửa bổ sung Phương án tăng vốn điều lệ (nếu cần), thực hiện các nội dung chi tiết của Phương án và thực hiện các thủ tục trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác chấp thuận bằng văn bản cho việc tăng vốn điều lệ và các công việc khác theo đúng quy định pháp luật.
3. Chủ động thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc tăng vốn: thay đổi Giấy phép Thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, sửa đổi khoản mục về vốn điều lệ trong Điều lệ của TPBank và các giấy tờ pháp lý khác theo quy định của pháp luật.
4. Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ngay sau khi hoàn tất đợt phát hành theo đúng quy định của pháp luật.
5. Quyết định và điều chỉnh phương án chi tiết sử dụng vốn tăng thêm từ phương án phát hành cổ phiếu nêu trên phù hợp với nhu cầu sử dụng vốn thực tế của Ngân hàng, đảm bảo hiệu quả và lợi ích của Ngân hàng và cổ đông, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật.
6. Chủ động xử lý các vấn đề phát sinh có liên quan để hoàn tất việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu để tăng vốn điều lệ.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

#### Nơi nhận:

- Như Kinh gửi;
- BKS (để b/c);
- Lưu VP.HĐQT.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

Đỗ Minh Phú